

Số: 730 /ĐHYD-HĐTSSDH

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 6 năm 2023

THÔNG BÁO NỘI DUNG ÔN TẬP THI TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC NĂM 2023

Căn cứ Kế hoạch tuyển sinh Sau đại học năm 2023 số 610/ĐHYD-ĐT ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Trường Đại học Y-Dược, Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông báo tuyển sinh sau đại học năm 2023 số 705/ĐHYD-ĐT ngày 16/6/2023 của Trường Đại học Y-Dược, Đại học Thái Nguyên;

Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên thông báo nội dung ôn tập thi tuyển sinh Sau đại học năm 2023:

1. Nội dung ôn tập môn Chuyên ngành và Cơ sở ngành cho đối tượng Chuyên khoa I.
2. Nội dung ôn tập môn Chuyên ngành và môn Ngoại ngữ cho đối tượng Chuyên khoa II.
3. Nội dung ôn tập môn Chuyên ngành, Chuyên ngành gần, Cơ bản, Toán và Ngoại ngữ cho đối tượng Bác sĩ nội trú.

(Có phụ lục kèm theo)

Mọi thông tin liên quan đến nội dung ôn tập, thí sinh liên hệ Phòng đào tạo (Bộ phận Sau đại học), Trường Đại học Y-Dược, Đại học Thái Nguyên.

Số điện thoại: 0208.3858.198; Email: saudaihocyt@ gmail.com

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận: HN

- Các đơn vị trong Trường;
- Đăng website;
- Lưu: VT, ĐT (SDH)

HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HĐTS SDH 2023



PGS. TS. Nguyễn Tiến Dũng

Phần 1
ĐỀ CƯƠNG ÔN THI TUYỂN SINH MÔN CƠ SỞ
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA I

Chuyên ngành đào tạo: Nội khoa, Nhi khoa, Da liễu, Tâm thần, Lao, Y học cổ truyền, Y học Gia đình, Gây mê hồi sức, Phục hồi chức năng

Môn thi: Sinh lý

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản về sinh lý, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Nội khoa, Nhi khoa, Da liễu, Tâm thần, Lao, Y học cổ truyền, Y học Gia đình, Gây mê hồi sức và Phục hồi chức năng.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi Sinh lý, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Sinh lý đại cương

Bài 1: Vận chuyển vật chất qua màng tế bào

- Các hình thức vận chuyển vật chất qua màng tế bào, ứng dụng giải thích triệu chứng và cơ sở sử dụng thuốc trên lâm sàng.

Bài 2: Điều nhiệt

- Đặc điểm thân nhiệt, các yếu tố ảnh hưởng, điều hòa thân nhiệt, và ứng dụng các biện pháp điều nhiệt trên lâm sàng.

Bài 3: Chuyển hóa chất, năng lượng

- Vai trò của các chất trong cơ thể.
- Sử dụng năng lượng của cơ thể.

Bài 4: Sinh lý máu

- Cấu trúc, chức năng, điều hòa chức năng hồng cầu, bạch cầu, tiểu cầu, các giai đoạn đông máu.

3.2. Phần 2: Điều hòa chức năng

Bài 1: Sinh lý hệ thần kinh

- Sinh lý hệ thần kinh trung ương.
- Chức năng của các đơn vị cấu trúc hệ thần kinh trung ương.
- Chức năng các cấu trúc thuộc hệ thần kinh trung ương.
- Chức năng hệ thần kinh thực vật.

Bài 2: Sinh lý nội tiết



- Đại cương về hệ nội tiết và hormon: phân loại, bản chất, cơ chế tác dụng, điều hòa bài tiết của hormone.

- Chức năng, điều hòa bài tiết các hormon vùng dưới đồi, tuyến yên, tuyến giáp, tuyến thượng thận, tuyến tụy.

3.3. Phần 3: Chức năng hệ tuần hoàn, hô hấp, tiêu hóa

Bài 1: Sinh lý tuần hoàn

- Chức năng và điều hòa chức năng tim, các đặc tính của tim, và biểu hiện bên ngoài về hoạt động tim.

- Chức năng động mạch (huyết áp động mạch).

Bài 2: Sinh lý hô hấp

- Chức năng và điều hòa chức năng bộ máy hô hấp.

Bài 3: Sinh lý bộ máy tiêu hóa

- Chức năng và điều hòa chức năng bộ máy tiêu hóa và ứng dụng lâm sàng.

3.4. Phần 4: Chức năng hệ tiết niệu và sinh dục sinh sản

Bài 1: Sinh lý quá trình tạo nước tiểu

- Chức năng và điều hòa chức năng tạo nước tiểu và ứng dụng lâm sàng.

Bài 2: Sinh lý sinh dục và sinh sản

- Chức năng tinh hoàn và điều hòa sản sinh tinh trùng.

- Kinh nguyệt, chức năng buồng trứng.

- Thụ thai, mang thai, sẩy thai.

- Các biện pháp tránh thai.

4. Tài liệu ôn tập:

1. Bộ môn Sinh lý học, trường Đại học Y-Dược Thái Nguyên (2009), Giáo trình Sinh lý học, NXB Y học, Hà Nội.

Chuyên ngành đào tạo: Xét nghiệm Y học

Môn thi: Sinh lý

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản về sinh lý, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Xét nghiệm Y học.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức về sinh lý ở trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có kiến thức tốt về Sinh lý để tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Sinh lý đại cương

Bài 1: Vận chuyển vật chất qua màng tế bào

Các hình thức vận chuyển vật chất qua màng tế bào, ứng dụng giải thích triệu chứng và cơ sở sử dụng thuốc trên lâm sàng.

Bài 2: Điều nhiệt

Đặc điểm thân nhiệt, các yếu tố ảnh hưởng, điều hòa thân nhiệt và ứng dụng các biện pháp điều nhiệt trên lâm sàng.

Bài 3: Chuyển hóa chất, năng lượng

- Vai trò của các chất trong cơ thể.
- Sử dụng năng lượng của cơ thể.

3.2. Phần 2: Điều hòa chức năng

Bài 1: Sinh lý hệ thần kinh

- Sinh lý hệ thần kinh trung ương.
- Chức năng của các đơn vị cấu trúc hệ thần kinh trung ương.
- Chức năng các cấu trúc thuộc hệ thần kinh trung ương.
- Chức năng hệ thần kinh thực vật.

Bài 2: Sinh lý nội tiết

- Đại cương về hệ nội tiết và hormon: phân loại, Bản chất, cơ chế tác dụng, điều hòa bài tiết của hormone.

- Chức năng, điều hòa bài tiết các hormon vùng dưới đồi, tuyến yên, tuyến giáp, tuyến thượng thận, tuyến tụy.

3.3. Phần 3: Chức năng hệ tuần hoàn, hô hấp, tiêu hóa

Bài 1. Sinh lý tuần hoàn

- Chức năng và điều hòa chức năng tim, các đặc tính của tim, và biểu hiện bên ngoài về hoạt động tim.

- Chức năng động mạch (huyết áp động mạch).

Bài 2: Sinh lý hô hấp

- Chức năng và điều hòa chức năng bộ máy hô hấp.

Bài 3: Sinh lý bộ máy tiêu hóa

- Chức năng và điều hòa chức năng bộ máy tiêu hóa và ứng dụng lâm sàng.

3.4. Phần 4: Chức năng hệ tiết niệu và sinh dục sinh sản

Bài 1: Sinh lý quá trình tạo nước tiểu

1. Chức năng và điều hòa chức năng tạo nước tiểu và ứng dụng lâm sàng.

Bài 2: Sinh lý sinh dục và sinh sản

1. Chức năng tinh hoàn và điều hòa sản sinh tinh trùng.
2. Kinh nguyệt, chức năng buồng trứng.
3. Thụ thai, mang thai, sẩy thai.
4. Các biện pháp tránh thai.

4. Tài liệu ôn tập:

1. Bộ môn Sinh lý học, trường Đại học Y-Dược Thái Nguyên (2009), Giáo trình Sinh lý học, NXB Y học, Hà Nội.

**Chuyên ngành đào tạo: Ngoại khoa, Sản phụ khoa, Ung thư, Nhãn khoa,
Tai mũi họng, Răng hàm mặt, Chẩn đoán hình ảnh**

Môn thi: Giải phẫu

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản về Giải phẫu, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, gồm các chuyên ngành Ngoại khoa, Sản phụ khoa, Ung thư, Nhãn khoa, Tai mũi họng, Răng hàm mặt và Chẩn đoán hình ảnh.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức về Giải phẫu ở trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có kiến thức tốt về cấu tạo giải phẫu của các cơ quan trong cơ thể người để tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung kiến thức ôn tập

3.1. Phần 1: Giải phẫu ngực

Bài 1. Thành bụng - Ống bẹn

- Đặc điểm, cấu tạo, chức năng các cơ thành bụng trước bên.
- Các điểm yếu của thành bụng.
- Mạch thần kinh.
- Đặc điểm, vị trí, giới hạn và cấu tạo các lớp, các thành ống bẹn.
- Các lỗ, các hố bẹn và các thành phần đi qua ống bẹn.
- Các kiểu thoát vị bẹn và áp dụng lâm sàng.

Bài 2. Tim

- Vị trí, kích thước, hình thể ngoài, liên quan.
- Hình thể trong, cấu tạo.
- Mạch máu, thần kinh tim.

Bài 3. Phổi, màng phổi

- Đặc điểm vị trí hình thể ngoài liên quan của phổi.
- Cấu tạo phổi và các đơn vị phổi.
- Đổi chiều phổi, màng phổi và áp dụng.

Bài 4. Trung thất

- Thực quản.
- Tĩnh mạch đơn.
- Vị trí giới hạn, các thành phần và phân chia trung thất.
- Các thành phần của trung thất sau và áp dụng.

3.2. Phần 2: Giải phẫu hệ tiêu hóa

Bài 1. Phúc mạc

- Định nghĩa, các khái niệm về phúc mạc.
- Cấu tạo và chức năng của phúc mạc.
- Mạc nối nhỏ, mạc nối lớn, hậu cung mạc nối và áp dụng.
- Phân khu ổ phúc mạc và áp dụng.

Bài 2. Dạ dày

- Đặc điểm vị trí hình thể của dạ dày.
- Liên quan.
- Mạch máu thần kinh.

Bài 3. Gan mật

- Đặc điểm vị trí hình thể ngoài và liên quan của gan.
- Cấu tạo gan và phân thùy gan để áp dụng.
- Hệ tĩnh mạch cửa ở gan.
- Đường dẫn mật ngoài gan.
- Mạch thần kinh.

Bài 4. Ruột

- Đặc điểm, vị trí, cách sắp xếp các khúc tiêu tràng.
- Mạc treo tiêu tràng và áp dụng.
- Mạch thần kinh tiêu tràng.
- Khối manh trùng tràng.
- Mạch thần kinh.

3.3. Phần 3: HỆ TIẾT NIỆU

Bài 1. Phôi thai hệ tiết niệu và các dị tật bẩm sinh

- Quá trình phát triển phôi thai.
- Các dị tật bẩm sinh.

Bài 2. Thận

- Đặc điểm của thận.
- Vị trí hình thể ngoài và liên quan.
- Cấu tạo thận và phân thùy thận để áp dụng.
- Mạch thần kinh.

Bài 3. Niệu quản

- Đặc điểm của niệu quản.
- Phân đoạn liên quan và áp dụng.
- Mạch máu thần kinh.

Bài 4. Bàng quang

- Đặc điểm, vị trí cấu tạo và kích thước.
- Hình thể ngoài và liên quan.
- Mạch máu thần kinh.

3.4. Phần 4: Hệ sinh dục

Bài 1. Phôi thai bộ máy sinh dục và các dị tật bẩm sinh

- Quá trình phát triển phôi thai.
- Dị tật bộ máy sinh dục nam.
- Dị tật bộ máy sinh dục nữ.

Bài 2. Bộ máy sinh dục nam

- Tinh hoàn.
- Đường dẫn tinh ngoài tinh hoàn.
- Mạch máu thần kinh chung của bộ tinh.

Bài 3. Bộ máy sinh dục nữ

- Buồng trứng.
- Ống dẫn trứng.
- Tử cung.
- Mạch thần kinh chung của bộ máy sinh dục nữ.

4. Tài liệu ôn tập

1. Bài giảng Giải phẫu học tập 2 (2008), Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên; NXB Y học, Hà Nội.
2. Bài giảng Giải phẫu học (2004), Trường đại học Y khoa Hà Nội – Nhà xuất bản Y học, Hà nội.
3. Trịnh Văn Minh, Giải phẫu người tập 2 (giải phẫu ngực-bụng), (2007), Trường Đại học Y Hà nội; NXB Hà Nội
4. Nguyễn Quang Quyền, Bài giảng giải phẫu học tập 2 (2001); Trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, NXB Y học.
5. Gray J. Anatomy descriptive and applied; Thirtyfifth Edition, (1987); Longmans, Geen and Co. London Newyork Toronto.



MÔN: DƯỢC LÝ

Bài 1. Đại cương dược động học

Dược động học: Quá trình hấp thu, phân bố, chuyển hóa, thải trừ

Dược lực học: Các cơ chế tác dụng của thuốc, các yếu tố ảnh hưởng đến tác dụng của thuốc.

Bài 2. Thuốc tác dụng trên hệ thần kinh thực vật

Thuốc tác dụng adrenergic:

- + Thuốc ức chế hệ adrenergic
- + Thuốc kích thích hệ adrenergic

Bài 3. Thuốc giảm đau, hạ sốt chống viêm phi steroid.

Tác dụng, cơ chế tác dụng, tác dụng không mong muốn của các Nsaid.

So sánh thuốc ức chế COX không chọn lọc và thuốc ức chế chọn lọc COX2

Bài 5. Thuốc điều trị tăng huyết áp

Thuốc ức chế hệ renin – angiotensin – aldosteron

Thuốc chẹn kênh calci

Bài 6. Thuốc lợi tiểu

Lợi tiểu quai

Lợi tiểu thiazid

Lợi tiểu kháng aldosteron

Bài 7. Thuốc điều trị suy tim

Thuốc ức chế thụ thể kép ARNi

Thuốc ức chế kênh SGLT2i

Bài 8. Thuốc kháng sinh

Nhóm beta lactam

Nhóm phôi hợp sulfamid và trimethoprim

Nhóm Quinolon

Bài 9. Glucocorticoid

Tác dụng, cơ chế tác dụng, chỉ định, chống chỉ định và tác dụng không mong muốn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Đào Văn Phan (2021), Dược lý học lâm sàng, NXB Y học

Chuyên ngành đào tạo: Điều dưỡng

Môn thi: Điều dưỡng cơ bản

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Điều dưỡng, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển vào đào tạo trình độ Chuyên khoa I, chuyên ngành Điều dưỡng.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi Điều dưỡng cơ bản tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1:

Bài 1. Vai trò, chức năng của người điều dưỡng

- Những quan niệm về công tác Điều dưỡng.
- Vai trò của người Điều dưỡng.
- Chức năng của người Điều dưỡng.

Bài 2. Phẩm chất và đạo đức người Điều dưỡng

- Khái niệm.
- Các yêu cầu về phẩm chất cá nhân của người Điều dưỡng.
- Nghĩa vụ nghề nghiệp của người Điều dưỡng.

Bài 3. Quy trình Điều dưỡng

- Đại cương.
- Các bước của quy trình Điều dưỡng.

3.2. Phần 2:

Bài 1. Quy trình kỹ thuật tiêm thuốc

- Quy trình kỹ thuật tiêm trong da.
- Quy trình kỹ thuật tiêm dưới da.
- Quy trình kỹ thuật tiêm bắp.
- Quy trình kỹ thuật tiêm tĩnh mạch.

Bài 2. Quy trình kỹ thuật Truyền dịch – Truyền máu

- Mục đích, nguyên tắc, Quy trình kỹ thuật truyền dịch và một số tai biến có thể xảy ra khi truyền dịch.
- Mục đích, nguyên tắc và Quy trình kỹ thuật truyền máu và một số tai biến có thể xảy ra khi truyền máu.

3.3. Phần 3:

Bài 1. Quy trình kỹ thuật cho người bệnh ăn qua ống thông dạ dày

- Các trường hợp áp dụng, không áp dụng cho ăn qua ống thông dạ dày.
- Quy trình kỹ thuật cho người bệnh ăn qua ống thông dạ dày và những điểm cần lưu ý khi cho ăn qua ống thông dạ dày.

Bài 2. Quy trình kỹ thuật rửa dạ dày

- Chỉ định, chống chỉ định của Rửa dạ dày.
- Quy trình kỹ thuật Rửa dạ dày và một số các tai biến có thể xảy ra khi tiến hành rửa dạ dày.

Bài 3. Quy trình kỹ thuật thông tiêu

- Chỉ định, chống chỉ định của thông tiêu.
- Quy trình kỹ thuật Thông tiêu và các điểm cần lưu ý khi tiến hành thông tiêu.

3.4. Phần 4:

Bài 1. Quy trình kỹ thuật cho người bệnh thở oxy

- Các nguyên tắc khi tiến hành liệu pháp oxy.
- Quy trình kỹ thuật cho người bệnh thở Oxy qua gọng kính.
- Quy trình kỹ thuật cho người bệnh thở Oxy qua mặt nạ.

Bài 2. Thay băng rửa vết thương

- Mục đích.
- Quy trình kỹ thuật thay băng rửa vết thương sạch.
- Quy trình kỹ thuật thay băng rửa vết thương nhiễm khuẩn.

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Điều dưỡng cơ bản, Đại học Y Thái Nguyên (2021), “*Bài giảng Điều dưỡng Cơ bản 1*”, (đối tượng Cử nhân Điều dưỡng; tài liệu lưu hành nội bộ, năm 2021).
2. Bộ môn Điều dưỡng cơ bản, Đại học Y Thá Nguyên (2022) “*Bài giảng Điều dưỡng Cơ bản 2*”, (đối tượng Cử nhân Điều dưỡng; tài liệu lưu hành nội bộ, năm 2022).

Chuyên ngành đào tạo: Y tế công cộng
Môn thi: Vi sinh

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc cơ sở ngành Y tế công cộng, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Y tế công cộng.

2. Yêu cầu:

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi môn học Vi sinh, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Đại cương vi sinh vật

Bài 1: Đại cương vi khuẩn

- Cấu tạo tế bào vi khuẩn.
- Sự phát triển và sinh sản của vi khuẩn.

Bài 2: Đại cương virus

- Cấu trúc của virus.
- Các giai đoạn của quá trình nhân lên.
- Hậu quả của sự nhân lên của virus trong tế bào.

Bài 3: Đại cương nhiễm trùng

- Các hình thái nhiễm trùng.
- Các yếu tố độc lực của vi sinh vật.

3.2. Phần 2: Các ứng dụng trong phòng và điều trị bệnh nhiễm trùng do vi sinh vật

Bài 1: Kháng sinh với vi khuẩn và sự kháng kháng sinh

- Cơ chế tác động của thuốc kháng sinh lên tế bào vi khuẩn.
- Phân loại kháng thuốc.
- Cơ chế kháng thuốc kháng sinh của vi khuẩn.

Bài 2: Miễn dịch chống nhiễm vi sinh vật

- Các kháng nguyên của vi sinh vật.
- Các lớp globulin miễn dịch và chức năng sinh học của kháng thể trong chống nhiễm trùng.
- Phân loại miễn dịch thu được.

Bài 3: Vacxin và huyết thanh

- Nguyên lý và nguyên tắc sử dụng vacxin.
- Các tiêu chuẩn của vacxin và phân loại vacxin.
- Nguyên lý và nguyên tắc sử dụng huyết thanh miễn dịch.

3.3. Phần 3: Một số vi khuẩn gây bệnh thường gặp

Bài 1: Vi khuẩn lao

- Đặc điểm sinh học.
- Các phương pháp chẩn đoán vi sinh vật vi khuẩn lao.

Bài 2: Vi khuẩn ly

- Đặc điểm sinh học.
- Khả năng gây bệnh.

Bài 3: Vi khuẩn tả

- Đặc điểm sinh học.
- Khả năng gây bệnh.

Bài 4: Vi khuẩn tụ cầu vàng

- Đặc điểm sinh học.
- Khả năng gây bệnh.

3.4. Phần 4: Một số virus gây bệnh

Bài 1: Virus dại

- Virus dại đường phố và virus dại cố định.
- Cách xử lý một trường hợp bị chó dại và chó nghi dại cắn.

Bài 2: HIV

- Cơ chế gây rối loạn miễn dịch của HIV.
- Phương pháp chẩn đoán vi sinh vật HIV.

Bài 3: Virus viêm gan B

- Kháng nguyên.
- Đường lây.
- Phương pháp chẩn đoán vi sinh vật.

Bài 4: Virus sinh u nhú ở người (HPV)

- Đặc điểm sinh học.
- Sự nhân lên của HPV trong cơ thể người.
- Cơ chế gây bệnh của HPV.

4. Tài liệu ôn tập

1. Vi sinh vật Y học (2013), Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
2. Bộ môn Vi sinh - Đại học Y - Dược TP Hồ Chí Minh (2018), *Vi khuẩn*, NXB Y học Chi nhánh TP Hồ Chí Minh.
3. Bộ môn Vi sinh - Đại học Y - Dược TP Hồ Chí Minh (2018), *Vi rút*, NXB Y học Chi nhánh TP Hồ Chí Minh.

Phần 2

ĐỀ CƯƠNG ÔN THI TUYỂN SINH MÔN CHUYÊN NGÀNH

TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA I

Chuyên ngành đào tạo: Nội khoa

Môn thi: Nội khoa

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Nội khoa, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành nội khoa

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi nội khoa, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1:

Bài 1. Tăng huyết áp

Chẩn đoán, phân độ tăng huyết áp, nguyên nhân

Bài 2. Bệnh mạch vành

Khái niệm, yếu tố nguy cơ, triệu chứng

Bài 3. Loét dạ dày - tá tràng

Triệu chứng, chẩn đoán

Bài 4. Xuất huyết tiêu hoá cao

Nguyên nhân, triệu chứng

Bài 5. Basedow

Bệnh sinh, triệu chứng

Bài 6. Đái tháo đường

Phân loại, chẩn đoán

Bài 7. Hen phế quản

Khái niệm, bệnh sinh, triệu chứng

Bài 8. Viêm phổi cấp tính

Phân loại, triệu chứng,

Bài 9. Chẩn đoán, điều trị hội chứng thận hư

Khái niệm, triệu chứng, chẩn đoán

Bài 10. Viêm khớp dạng thấp

Bệnh sinh, triệu chứng

3.2. Phần 2:

Bài 1. Tăng huyết áp

Biến chứng tăng huyết áp

Bài 2. Bệnh mạch vành

Chẩn đoán hội chứng mạch vành cấp

Bài 3. Loét dạ dày - tá tràng

Biến chứng

Bài 4. Xuất huyết tiêu hoá cao

Xử trí XHTH cao do vỡ Tĩnh mạch thực quản

Bài 5. Basedow

Chẩn đoán

Bài 6. Đái tháo đường

Biến chứng cấp tính

Bài 7. Hen phế quản

Chẩn đoán

Bài 8. Viêm phổi cấp tính

Chẩn đoán

Bài 9. Chẩn đoán, điều trị hội chứng thận hư

Điều trị

Bài 10. Viêm khớp dạng thấp

Chẩn đoán

3.3. Phần 3:

Bài 1. Tăng huyết áp

Điều trị

Bài 2. Bệnh mạch vành

Điều trị hội chứng mạch vành cấp có ST chênh

Bài 3. Loét dạ dày - tá tràng

Điều trị

Bài 4. Xuất huyết tiêu hoá cao

Xử trí XHTH cao do loét dạ dày tá tràng

Bài 5. Basedow

Điều trị

Bài 6. Đái tháo đường

Biến chứng mạn tính

Bài 7. Hen phế quản

Điều trị cắt cơn hen

Bài 8. Viêm phổi cấp tính

Điều trị

Bài 9. Chẩn đoán, điều trị hội chứng thận hư

Bệnh sinh, phân loại

Bài 10. Viêm khớp dạng thấp

Điều trị

3.4. Phần 4:

Bài 1. Tăng huyết áp

Các loại thuốc và cách phối hợp thuốc

Bài 2. Bệnh mạch vành

Điều trị tái tưới máu trong nhồi máu cơ tim cấp

Bài 3. Loét dạ dày - tá tràng

Các phác đồ điều trị

Bài 4. Xuất huyết tiêu hoá cao

Cập nhật phương pháp điều trị qua nội soi trong xử trí xuất huyết tiêu hoá cao

Bài 5. Basedow

Phân biệt Basedow, biến chứng basedow

Bài 6. Đái tháo đường

Điều trị đái tháo đường

Bài 7. Hen phế quản

Điều trị kiểm soát hen

Bài 8. Viêm phổi cấp tính

Đánh giá mức độ nặng của viêm phổi

Bài 9. Chẩn đoán, điều trị hội chứng thận hư

Điều trị hội chứng thận hư

Bài 10. Viêm khớp dạng thấp

Phân biệt viêm khớp dạng thấp

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Nội, Trường Đại học Y- Dược Thái Nguyên (2020), Bài giảng Bệnh học nội khoa tập 1, NXB Đại học Thái Nguyên.

2. Bộ môn Nội, Trường Đại học Y- Dược Thái Nguyên (2020), Bài giảng Bệnh học nội khoa tập 2, NXB Đại học Thái Nguyên.

Chuyên ngành đào tạo: Ngoại khoa

Môn thi: Ngoại khoa

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Ngoại khoa, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Ngoại khoa.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Chấn thương chỉnh hình - Ngoại Thân kinh

Bài 1: Gãy đầu dưới xương quay

Chẩn đoán và điều trị gãy đầu dưới xương quay

Bài 2: Hội chứng chèn ép khoang

Chẩn đoán và điều trị hội chứng chèn ép khoang

Bài 3: Gãy cổ xương đùi

Chẩn đoán và điều trị gãy cổ xương đùi

Bài 4: Máu tụ dưới màng cứng cấp tính

Chẩn đoán và điều trị máu tụ dưới màng cứng cấp tính

Bài 5: Máu tụ ngoài màng cứng cấp tính

Chẩn đoán và điều trị máu tụ ngoài màng cứng cấp tính

3.2. Phần 2: Cấp cứu bụng

Bài 1: Viêm ruột thừa

Chẩn đoán và điều trị các hình thái của viêm ruột thừa cấp

Bài 2: Thủng ổ loét dạ dày - tá tràng

Chẩn đoán và điều trị thủng ổ loét dạ dày tá tràng

Bài 3: Tắc ruột

Chẩn đoán và điều trị tắc ruột

Bài 4: Lòng ruột cấp ở trẻ bú mẹ

Chẩn đoán và điều trị lòng ruột cấp ở trẻ còn bú

Bài 5: Chấn thương bụng

Chẩn đoán và điều trị các hình thái của chấn thương bụng

3.3. Phần 3: Tiêu hóa - Gan mật

Bài 1: Sỏi ống mật chủ

Chẩn đoán và điều trị sỏi ống mật chủ

Bài 2: Ung thư đại tràng

Chẩn đoán và điều trị ung thư đại tràng

Bài 3: Ung thư trực tràng

Chẩn đoán và điều trị ung thư trực tràng

Bài 4: Bệnh trĩ

Chẩn đoán và điều trị bệnh trĩ

Bài 5: Ung thư dạ dày

Chẩn đoán và điều trị ung thư dạ dày

3.4. Phần 4: Tiết niệu - Lồng ngực

Bài 1: Chấn thương thận

Chẩn đoán và điều trị chấn thương thận

Bài 2: Vết thương mạch máu

Chẩn đoán và điều trị vết thương mạch máu

Bài 3: Chấn thương ngực

Chẩn đoán và điều trị tràn máu khoang màng phổi do chấn thương

Bài 4: Sỏi thận

Chẩn đoán và điều trị sỏi thận

Bài 5: Sỏi bàng quang

Chẩn đoán và điều trị sỏi bàng quang

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Ngoại, Đại học Y Dược Thái Nguyên (2005), Bệnh học Ngoại khoa, NXB Y học, Hà Nội
2. Bộ môn Ngoại, Đại học Y Hà Nội (2013), Bài giảng sau đại học, NXB Y học, Hà Nội.
3. Bộ môn Ngoại, Đại học Y Dược Thái Nguyên , Bài giảng sau đại học.

Chuyên ngành đào tạo: Sản Phụ Khoa

Môn thi: Sản Phụ Khoa

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Sản Phụ Khoa, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Sản Phụ Khoa

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi Sản Phụ Khoa, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Sản Cơ sở

Bài 1: Tính chất thai nhi và phần phụ đủ tháng

Giải phẫu và chức năng sinh lý của thai nhi đủ tháng.

Cấu tạo các phần phụ của thai nhi đủ tháng.

Bài 2: Chẩn đoán thai nghén

Chẩn đoán thai nghén 4,5 tháng đầu.

Chẩn đoán thai nghén 4,5 tháng sau.

Bài 3: Sinh lý chuyển dạ

Các giai đoạn của chuyển dạ.

Cơn co tử cung trong chuyển dạ.

3.2. Phần 2: Sản khó- Cấp cứu sản

Bài 1: Thai to

Nguyên nhân gây thai to.

Triệu chứng, chẩn đoán và cách xử trí thai to.

Bài 2. Băng huyết sau sinh

Nguyên nhân băng huyết sau sinh.

Chẩn đoán và xử trí băng huyết sau sinh.

Bài 3: Thai đôi

Triệu chứng, chẩn đoán và xử trí song thai.

Các nguy cơ cho mẹ và thai trong trường hợp song thai.

3.3. Phần 3: Sản bệnh

Bài 1. Rau tiền đạo

Phân loại rau tiền đạo.

Triệu chứng, chẩn đoán và xử trí rau tiền đạo.

Bài 2: Tiền sản giật, sản giật

Triệu chứng chẩn đoán và phân loại tiền sản giật.

Biến chứng về phía mẹ và về phía thai của tiền sản giật.

Bài 3: Đẻ non

Triệu chứng, chẩn đoán dọa đẻ non và đẻ non.

Điều trị dọa đẻ non và xử trí chuyển dạ đẻ non.

3.4. Phần 4. Phụ khoa Kế hoạch hoá gia đình

Bài 1: Các phương pháp phá thai an toàn

Chỉ định và phác đồ phá thai bằng thuốc.

Tai biến và cách xử trí

Bài 2: U xơ tử cung

Triệu chứng, chẩn đoán và điều trị u xơ tử cung.

Tiến triển và biến chứng u xơ tử cung.

Bài 3: Các biện pháp kế hoạch hoá gia đình

Các biện pháp tránh thai.

Tác dụng phụ và biến chứng của các biện pháp tránh thai.

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Sản, Trường Đại học Y- Dược Thái Nguyên (2022), Bài giảng Sản khoa, NXB Y học, Hà Nội.
2. Bộ môn Sản, Trường Đại học Y - Dược Thái Nguyên (2022), Bài giảng Phụ khoa, NXB Y học, Hà Nội.
3. Bộ môn Sản, Trường Đại học Y - Dược Thái Nguyên (2013), Thực hành lâm sàng Sản phụ khoa, NXB Y học, Hà Nội.

Chuyên ngành đào tạo: Nhi khoa

Môn thi: Nhi khoa

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Nhi khoa, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ bác sĩ chuyên khoa I chuyên ngành Nhi khoa

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc chuyên ngành Nhi khoa ở trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ bác sĩ chuyên khoa I, chuyên ngành Nhi khoa

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Sơ sinh - Huyết học

Bài 1: Đặc điểm sơ sinh non tháng, cách chăm sóc

- Những dấu hiệu nhận biết
- Đặc điểm sinh lý một số cơ quan
- Cách chăm sóc và nuôi dưỡng

Bài 2: Thiếu máu thiếu sắt ở trẻ em

- Nguyên nhân, phòng bệnh
- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

3.2. Phần 2: Dinh dưỡng – Tiêu hóa

Bài 1: Suy dinh dưỡng

- Nguyên nhân, phòng bệnh
- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

Bài 2: Còi xương do thiếu Vitamin D

- Nguyên nhân, phòng bệnh
- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

Bài 3: Tiêu chảy cấp

- Nguyên nhân, phòng bệnh
- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

3.3. Phần 3: Hô hấp – tiết niệu

Bài 1: Viêm phế quản phổi

- Nguyên nhân, phòng bệnh

- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

Bài 2: Viêm phế quản cấp

- Nguyên nhân, phòng bệnh
- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

Bài 3: Viêm cầu thận cấp

- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

3.4. Phần 4: Thần kinh

Bài 1: Xuất huyết não, màng não

- Nguyên nhân
- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

Bài 2: Viêm màng não mủ

- Nguyên nhân
- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

4. Tài liệu ôn tập

1. Nguyễn Thành Trung (2018), Bài giảng Nhi khoa, tập 1, NXB Quốc Gia, Hà Nội.
2. Nguyễn Thành Trung (2018), Bài giảng Nhi khoa, tập 1, NXB Quốc Gia, Hà Nội.

Chuyên ngành đào tạo: Tai mũi họng

Môn thi: Tai mũi họng

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Tai mũi họng, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Tai mũi họng.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi Tai mũi họng, tương đương trình độ chuyên khoa Tai mũi họng cơ bản, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt ở trình độ đào tạo chuyên khoa I, đồng thời có thể vận dụng kiến thức trong khám chữa bệnh và nghiên cứu khoa học.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Bệnh học Cấp cứu

Bài 1: Chảy máu mũi

- Nguyên nhân, phân loại, biến chứng, chẩn đoán, điều trị chảy máu mũi.

Bài 2: Dị vật đường ăn

- Nguyên nhân, triệu chứng, các thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị Dị vật đường ăn.

Bài 3: Dị vật đường thở

- Nguyên nhân, triệu chứng, các thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị Dị vật đường thở.

Bài 4: Khó thở thanh quản

- Nguyên nhân, triệu chứng, các thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị Khó thở thanh quản.

3.2. Phần 2: Bệnh học Tai xương chũm

Bài 1: Viêm tai giữa cấp tính

- Định nghĩa, dịch tễ học, triệu chứng, tiến triển, chẩn đoán, điều trị, phòng bệnh viêm tai giữa cấp tính mủ.

- Định nghĩa, nguyên nhân, tổn thương giải phẫu bệnh lý, triệu chứng, tiến triển, chẩn đoán, điều trị, phòng bệnh viêm tai giữa cấp xuất tiết.

Bài 2: Viêm tai giữa mạn tính

- Nguyên nhân, triệu chứng, diễn biến, biến chứng, chẩn đoán, điều trị, phòng bệnh viêm tai giữa mạn tính mủ nhầy.

- Nguyên nhân, triệu chứng, diễn biến, biến chứng, chẩn đoán, điều trị và phòng bệnh viêm tai giữa mạn tính mủ mạn.

- Nguyên nhân, triệu chứng, diễn biến, chẩn đoán, điều trị, phòng bệnh viêm tai giữa mạn tính đợt hồi viêm.

Bài 3: Đại cương các biến chứng nội sọ do tai

- Nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, triệu chứng, chẩn đoán, điều trị viêm màng não do tai.

- Nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, triệu chứng, các thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị apxe não do tai.

- Nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, triệu chứng, diễn biến và biến chứng, thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị Viêm tắc tĩnh mạch bên.

3.3. Phần 3: Bệnh học Mũi xoang

Bài 1: Viêm mũi cấp tính

- Nguyên nhân, sinh lý bệnh, triệu chứng, biến chứng, chẩn đoán, điều trị Viêm mũi cấp tính.

Bài 2: Viêm xoang cấp tính

- Nguyên nhân, sinh lý bệnh, triệu chứng, biến chứng, chẩn đoán, điều trị Viêm xoang cấp tính.

Bài 3: Viêm mũi mạn tính

- Nguyên nhân, triệu chứng, chẩn đoán, điều trị Viêm mũi mạn tính.

Bài 4: Viêm xoang mạn tính

- Nguyên nhân, triệu chứng, chẩn đoán, điều trị Viêm xoang mạn tính.

Bài 5: Viêm mũi dị ứng

- Nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, triệu chứng, chẩn đoán, điều trị Viêm mũi dị ứng.

Bài 6: Ung thư vòm mũi họng

- Nguyên nhân, triệu chứng, các thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị Ung thư vòm mũi họng.

3.4. Phần 4: Bệnh học họng thanh quản

Bài 1: Viêm V.A

- Nguyên nhân, sinh lý bệnh, triệu chứng, biến chứng, chẩn đoán, điều trị Viêm V.A cấp tính.

- Nguyên nhân, sinh lý bệnh, triệu chứng, biến chứng, chẩn đoán, điều trị Viêm V.A mạn tính.

Bài 2: Viêm Amydal

- Nguyên nhân, sinh lý bệnh, triệu chứng, biến chứng, chẩn đoán, điều trị Viêm Amydal cấp tính.

- Nguyên nhân, sinh lý bệnh, triệu chứng, biến chứng, chẩn đoán, điều trị Viêm Amydal mạn tính.

Bài 3: Viêm họng

- Nguyên nhân, sinh lý bệnh, triệu chứng, biến chứng, chẩn đoán, điều trị Viêm họng cấp tính.

- Nguyên nhân, sinh lý bệnh, triệu chứng, biến chứng, chẩn đoán, điều trị Viêm họng mạn tính.

Bài 4: Viêm thanh quản

- Nguyên nhân, sinh lý bệnh, triệu chứng, biến chứng, chẩn đoán, điều trị Viêm thanh quản cấp tính.

- Nguyên nhân, sinh lý bệnh, triệu chứng, biến chứng, chẩn đoán, điều trị Viêm thanh quản mạn tính.

Bài 5: Ung thư hạch họng

- Nguyên nhân, triệu chứng, các thể lâm sàng, tiến triển, chẩn đoán, điều trị Ung thư hạch họng.

Bài 6: Ung thư thanh quản

- Nguyên nhân, triệu chứng, các thể lâm sàng, tiến triển, chẩn đoán, điều trị Ung thư thanh quản.

Bài 7: Hội chứng trào ngược

- Nguyên nhân, triệu chứng, chẩn đoán, điều trị Hội chứng trào ngược.

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Tai mũi họng trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên (2017), Bài giảng Tai mũi họng.
2. Nguyễn Công Hoàng (2010), Bệnh học Mũi xoang, Nhà xuất bản Y học.
3. Nguyễn Đình Bảng (2012), Bài giảng tai mũi họng, Nhà xuất bản Y học.
4. Ngô Ngọc Liễn (2010), Giản yếu Tai mũi họng, Nhà xuất bản Y học
5. Lê Văn Lợi (2015), Cấp cứu tai mũi họng, Nhà xuất bản Y học.
6. Nhan Trừng Sơn (2014), Tai mũi họng nhập môn, Nhà xuất bản Y học
7. Võ Tân (2010), Tai mũi họng thực hành tập I, Nhà xuất bản Y học.
8. Võ Tân (2010), Tai mũi họng thực hành tập II, Nhà xuất bản Y học.
9. Võ Tân (2010), Tai mũi họng thực hành tập III, Nhà xuất bản Y học.
10. Nguyễn Đình Bảng (2012), Bài giảng tai mũi họng, Nhà xuất bản Y học.
11. Ngô Ngọc Liễn (2010), Giản yếu Tai mũi họng, Nhà xuất bản Y học
12. Lê Văn Lợi (2015), Cấp cứu tai mũi họng, Nhà xuất bản Y học.
13. Nhan Trừng Sơn (2014), Tai mũi họng nhập môn, Nhà xuất bản Y học

Chuyên ngành đào tạo: Răng Hàm Mặt

Môn thi: Răng Hàm Mặt

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Răng Hàm Mặt, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Răng Hàm Mặt.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi chuyên ngành Răng Hàm Mặt, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo ở trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Nha cơ sở

Bài 1: Hoạt động chức năng và cận chức năng

- Các giai đoạn của sự nuốt.
- Phân biệt được kiểu nuốt nhũ nhi và nuốt ở người trưởng thành.

Bài 2: Động học cắn khớp

- Vận động của hàm dưới trên mặt phẳng tham chiếu: mặt phẳng dọc giữa, mặt phẳng ngang.

Bài 3: Vật liệu, dụng cụ và thiết bị hàn răng

- Vật liệu hàn composite.
- Vật liệu hàn GIC (glassiionomer cement).

3.2. Phần 2: Nội nha - Phục hình

Bài 1: Các phương pháp điều trị tủy

- Phương pháp điều trị bảo tồn.
- Phương pháp lấy tủy buồng.
- Phương pháp lấy tủy toàn bộ.
- Các phương pháp xác định chiều dài làm việc.
- Các phương pháp tạo hình ống tủy.
- Các hóa chất bơm rửa ống tủy và kỹ thuật bơm rửa ống tủy.

Bài 2: Chụp răng và răng chốt

- Chụp kim loại toàn phần.
- Chụp Jacket.
- Chụp hỗn hợp.
- Răng chốt.

Bài 3: Lấy khuôn trong phục hình tháo lắp toàn bộ

- Lấy khuôn sơ khởi.

- Lấy khuôn lần 2.

3.3. Phần 3: Bệnh lý miệng - Phẫu thuật hàm mặt - Phẫu thuật trong miệng

Bài 1: Chấn thương hàm mặt

- Cấp cứu chấn thương hàm mặt.
- Gãy xương hàm dưới.
- Gãy xương tầng giữa mặt.

Bài 2: Phẫu thuật trong miệng

- Nhổ răng bằng phương pháp thông thường và các yếu tố liên quan.
- Nhổ răng bằng phương pháp phẫu thuật.
- Phẫu thuật răng khôn hàm dưới lệch, ngầm và các yếu tố liên quan.

Bài 3: Bệnh lý tuyến nước bọt

- Viêm tuyến nước bọt cấp tính.
- Sỏi tuyến nước bọt dưới hàm.
- U hỗn hợp tuyến nước bọt mang tai.

3.4. Phần 4: Chính hình răng mặt - Nha công cộng - Nha chu

Bài 1. Kiểm soát thói quen răng miệng xấu

- Thói quen mút ngón tay.
- Thói quen thở miệng.
- Thói quen đầy lưỡi.

Bài 2: Phòng bệnh răng miệng

- Phòng bệnh sâu răng.
- Phòng bệnh vùng quanh răng.

Bài 3: Chẩn đoán và điều trị bệnh vùng quanh răng

- Chẩn đoán và lập kế hoạch điều trị các thể bệnh lợi.
- Chẩn đoán và lập kế hoạch điều trị các thể bệnh viêm quanh răng.

4. Tài liệu ôn tập

1. Trịnh Thị Thái Hà (2013), Chữa răng và nội nha, Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam.
2. Tống Minh Sơn (2013), Phục hình răng tháo lắp, Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam.
3. Nguyễn Văn Bài (2013), Phục hình răng cố định, Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam.
4. Võ Thị Thúy Hồng (2014), Chính hình răng mặt cơ bản, Nhà xuất bản Y học
5. Bộ môn Nha khoa công cộng, Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh (2012). Nha khoa công cộng tập 1, Nhà xuất bản y học
6. Nguyễn Bích Vân (2015), Nha chu học, Nhà xuất bản Y học.
7. Lê Văn Sơn (2013), Bệnh lý và phẫu thuật hàm mặt, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

8. Nguyễn Mạnh Hà (2013), Phẫu thuật trong miệng, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
9. Hoàng Tử Hùng (2005), Cắn khớp học, Nhà xuất bản Y học.
10. Viện đào tạo Răng Hàm Mặt Đại học Y Hà Nội (2013), Nha khoa cơ sở, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Chuyên ngành đào tạo: Ung thư

Môn thi: Ung thư

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Ung thư đã được trang bị giai đoạn học đại học và/hoặc chương trình đào tạo ngắn hạn, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Ung thư.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi ung thư cơ bản (đại cương và bệnh học), tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: UNG THƯ ĐẠI CƯƠNG 1

Bài 1: Nguyên nhân ung thư

- Nguyên nhân bên ngoài.
- Nguyên nhân bên trong.

Bài 2: Dự phòng ung thư

- Dự phòng bước 1.
- Dự phòng bước 2.

3.2. Phần 2: UNG THƯ ĐẠI CƯƠNG 2

Bài 3: Các phương pháp cận lâm sàng chẩn đoán bệnh ung thư

- Các phương pháp chẩn đoán hình ảnh.
- Chất chỉ điểm trong ung thư.
- Các chẩn đoán vi thể.

Bài 4: Nguyên tắc điều trị ung thư

- Các nguyên tắc chung.
 - Phẫu thuật trong ung thư: Nguyên tắc, phẫu thuật chẩn đoán, phẫu thuật dự phòng, phẫu thuật điều trị.
 - Xạ trị trong ung thư: Nguyên tắc, chỉ định (cho ví dụ), ưu/nhược điểm của hai kỹ thuật xạ trị.
 - Hóa trị trong ung thư: Nguyên tắc, chỉ định (cho ví dụ).
 - Điều trị đích, liệu pháp miễn dịch.

3.3. Phần 3: BỆNH HỌC UNG THƯ 1 (CHẨN ĐOÁN)

Bài 5: Ung thư vú

- Cận lâm sàng để chẩn đoán.
- Phân loại TNM và giai đoạn theo UICC 2017 ver8.

Bài 6: Ung thư phế quản phổi

- Cận lâm sàng để chẩn đoán.
- Phân loại TNM và giai đoạn theo UICC 2017 ver8.

Bài 7: Ung thư vòm mũi họng

- Cận lâm sàng để chẩn đoán.
- Phân loại TNM và giai đoạn theo UICC 2017 ver8.

Bài 8: U lympho ác tính

- Cận lâm sàng để chẩn đoán.
- Phân loại TNM và giai đoạn theo UICC 2017 ver8.

3.4. Phần 4: BỆNH HỌC UNG THƯ 2 (ĐIỀU TRỊ)

Nguyên tắc chung và điều trị cụ thể theo giai đoạn ung thư vú, ung thư phế quản phổi, ung thư vòm mũi họng, u lympho ác tính.

4. Tài liệu ôn tập:

1. Trần Bảo Ngọc, Trần Thị Kim Phượng và cs (2020), Giáo trình Ung thư học, Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên.
2. Trần Bảo Ngọc, Trần Thị Kim Phượng và cs (2022), Giáo trình Ung thư cơ bản (tập 1) dành cho sau đại học. Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên.
3. Trần Bảo Ngọc, Trần Thị Kim Phượng và cs (2022), Giáo trình Bệnh học ung thư (tập 2) dành cho sau đại học. Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên.
4. Bộ Y tế (2020), Quyết định 1514/QĐ-BYT ngày 01/4/2020 về Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị một số bệnh ung bướu.

Chuyên ngành đào tạo: Nhãn khoa

Môn thi: Nhãn khoa

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Nhãn khoa, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Nhãn khoa.

2. Yêu cầu:

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi Nhãn khoa, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Nội dung 1: Bệnh Glôcôm

- Cơ chế bệnh sinh của Glôcôm nguyên phát.
- Triệu chứng của bệnh glôcôm nguyên phát.
- Điều trị.

3.2. Nội dung 2: Bệnh khô mắt

- Cơ chế bệnh sinh của khô mắt.
- Phân loại khô mắt.
- Chẩn đoán khô mắt: Chẩn đoán xác định, chẩn đoán mức độ bệnh.

3.3. Nội dung 3: Tật khúc xạ

- Tật khúc xạ: nguyên nhân và phân loại.
 - + Trình bày về tật khúc xạ.
 - + Nguyên nhân gây cận thị.
 - + Nguyên nhân gây viễn thị.
 - + Nguyên nhân gây loạn thị.
- Các yếu tố nguy cơ.
 - Cách phòng chống cận thị học đường.
 - + Chế độ dinh dưỡng.
 - + Chế độ học tập cho trẻ.
 - + Điều kiện vệ sinh trong học tập.
 - + Khám sức khỏe định kỳ.

3.4. Nội dung 4: Bệnh viêm mống mắt thể mi

- Triệu chứng.
- Chẩn đoán.

- Điều trị.

3.5. Nội dung 5: Viêm loét giác mạc

- Triệu chứng của Viêm loét giác mạc.
- Chẩn đoán.

3.6. Nội dung 6: Bóng mắt

- Đặc điểm lâm sàng của bóng hoá chất.
- + Đặc điểm của bóng axít.
- + Đặc điểm lâm sàng của bazơ.
- Điều trị cụ thể.
- + Loại trừ chất gây bóng.
- + Dinh dưỡng kết, giác mạc.
- + Chống nhiễm trùng.
- + Chống dính mi cầu.
- + Giảm đau.

3.7. Nội dung 7: Chấn thương mắt

- Đặc điểm của vết thương xuyên thủng nhãn.
- Xử trí vết thương xuyên thủng nhãn cầu.
- Xử lý tổ chúc phòi qua mép mỏ.
- Khâu vết rách.

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Mắt, ĐHYD Thái Nguyên (2020), *Giáo trình Nhãn khoa*, NXB Đại học Thái Nguyên.
2. Bệnh viện Mắt Trung Ương (2012), *Nhãn khoa*, tập 1, 2, 3, NXB Y học, Hà Nội.
3. Bộ môn Mắt, Đại học Y Hà Nội (2021), *Nhãn khoa cơ bản*, NXB Y học, Hà Nội.

Chuyên ngành đào tạo: Chẩn đoán hình ảnh

Môn thi: Chẩn đoán hình ảnh

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi Chẩn đoán hình ảnh trình độ đại học, chủ yếu tập chung vào X quang và siêu âm, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Chẩn đoán hình ảnh Xương khớp

- Các tổn thương cơ bản xương khớp.
- Một số bệnh lý xương khớp thường gặp.
 - + CĐHA Viêm xương tủy.
 - + CĐHA Lao khớp hang.
 - + CĐHA Lao cột sống.
 - + CĐHA U xương lành tính thường gặp.
 - + CĐHA U xương ác tính thường gặp.

3.2. Phần 2: Chẩn đoán hình ảnh Tiêu hóa – cấp cứu bụng

- Siêu âm một số bệnh lý gan mật thường gặp.
 - + U gan, u đường mật.
 - + Sỏi đường mật.
 - + Áp xe gan.
- Siêu âm tụy.
 - + Viêm tụy.
 - + U Tụy.
- X quang cấp cứu bụng.
- Siêu âm lồng ruột, viêm ruột thừa.

3.3. Phần 3: Chẩn đoán hình ảnh Hệ tiết niệu

- Các kỹ thuật chụp hệ tiết niệu thường sử dụng (HTN không chuẩn bị, UIV, Chụp HTN ngược dòng).
 - X quang sỏi hệ tiết niệu.

- Siêu âm sỏi hệ tiết niệu.
- CĐHA một số u thận thường gặp.

3.4. Phần 4: Chẩn đoán hình ảnh Hô hấp - Tim mạch

- X quang bệnh lý màng phổi.
- X quang bệnh lý nhu mô phổi thường gặp.
 - + Viêm phổi, Áp xe phổi.
 - + Lao phổi.
 - + U phổi.
- X quang bệnh lý tim to.
- X quang bệnh lý màng ngoài tim.
- X quang bệnh lý van tim.

4. Tài liệu ôn tập và tham khảo

1. Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh, Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên (2014), Bài giảng Chẩn đoán hình ảnh (tài liệu lưu hành nội bộ).
2. Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh, Đại học Y Hà Nội (2019), Giáo trình Chẩn đoán hình ảnh, NXB Y Học.
3. Phạm Minh Thông (2015), Siêu âm tổng quát, NXB Y học.

Chuyên ngành đào tạo: Gây mê hồi sức

Môn thi: Gây mê hồi sức

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Gây mê hồi sức, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Gây mê hồi sức.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi chuyên ngành Gây mê hồi sức, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

Nội dung ôn tập gồm bốn phần.

3.1. Phần 1: Gây mê hồi sức cơ bản

Bài 1: Thăm khám và chuẩn bị bệnh nhân trước gây mê

1. Mục đích.
2. Hỏi bệnh.
3. Thăm khám lâm sàng.
4. Thăm khám cận lâm sàng.
5. Đánh giá nguy cơ.

Bài 2: Thuốc mê đường hô hấp

1. Isofluran.
2. Sevofluran.
3. Desfluran.

Bài 3: Thuốc mê đường tĩnh mạch

1. Ketamin.
2. Propofol.
3. Etomidat.

Bài 4: Thuốc giãn cơ

1. Sinh lý thần kinh cơ.
2. Cơ chế tác dụng của thuốc giãn cơ.
3. Các thuốc giãn cơ.
4. Thuốc giải giãn cơ.

Bài 5: Thuốc giảm đau họ morphin

1. Dược động học.
2. Dược lực học.
3. Cơ chế tác dụng.
4. Một số dẫn xuất Morphin sử dụng trong lâm sàng.

3.2. Phần 2: Gây tê

Bài 1: Thuốc tê và kết hợp thuốc tê

1. Phân loại.
2. Cơ chế tác dụng.
3. Tính chất lý hoá.
3. So sánh dược lý của các thuốc tê.
4. Ngộ độc thuốc tê toàn than.

Bài 2: Gây tê tủy sống

1. Đại cương.
2. Dược động học của thuốc gây tê tủy sống.
3. Chỉ định.
4. Chống chỉ định.
5. Kỹ thuật.
6. Tai biến, biến chứng và cách xử trí.

Bài 3: Gây tê đám rối thần kinh cánh tay

1. Đại cương.
2. Giải phẫu đám rối thần kinh cánh tay.
3. Chỉ định.
4. Chống chỉ định.
5. Kỹ thuật.
6. Tai biến, biến chứng và cách xử trí.

3.3. Phần 3: Gây mê

Bài 1: Hệ thống máy mê và gây mê hô hấp

1. Hệ thống máy mê.
 - 1.1. Cung cấp khí.
 - 1.2. Lưu lượng khí.

- 1.3. Bình bốc hơi.
- 1.4. Máy gây mê.
- 1.5. Hệ thống thông khí.

2. Gây mê hô hấp.
 - 2.1. Pha tuần hoàn.
 - 2.2. Pha phổi.

Bài 2: Gây mê toàn thân bằng đường tĩnh mạch

1. Mô hình ba khoang.
2. Gây mê kiểm soát nồng độ đích.
3. Các phương pháp phối hợp của gây mê đường tĩnh mạch.
4. Kỹ thuật gây mê tĩnh mạch đơn thuần.

Bài 3: Gây mê hồi sức bệnh nhân có bệnh kèm theo

1. GMHS bệnh nhân đái tháo đường.
2. GMHS bệnh nhân tăng huyết áp.
3. GMHS bệnh nhân hen phế quản.

3.4. Phần 4: Hồi sức và chống đau

Bài 1: Cấp cứu bệnh nhân chấn thương

1. Các bước cấp cứu BN chấn thương.
2. Đánh giá bù dịch.

Bài 2: Các phương pháp giảm đau sau mổ

1. Sinh lý đau.
2. Đánh giá đau.
3. Các phương pháp giảm đau sau mổ.

4. Tài liệu ôn tập

1. Phạm Thị Lan (2021), Bài giảng gây mê hồi sức, NXB Y học, Hà Nội.
2. Nguyễn Hữu Tú (2014), Bài giảng Gây mê hồi sức (2014), NXB Y học, Hà Nội.
3. Nguyễn Văn Chừng (2017), Gây mê hồi sức cơ bản (2017), NXB Y học.

Chuyên ngành đào tạo: Da liễu

Môn thi: Da liễu

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Da liễu, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Da liễu.

2. Yêu cầu:

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi Da liễu, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Các bệnh da do miễn dịch dị ứng

Bài 1: Bệnh Viêm da cơ địa

- Sinh bệnh học.
- Triệu chứng lâm sàng và điều trị.
- Tiêu chuẩn chẩn đoán viêm da cơ địa theo Hanifin và Rajka (1980).

Bài 2: Nghiêm độc da dị ứng do thuốc

- Phân loại cơ chế nghiêm độc da dị ứng do thuốc theo Gell và Coomb.
- Đặc điểm một số thể lâm sàng thường gặp.

3.2. Phần 2: Các bệnh da do virus, vi khuẩn và nấm

Bài 1: Bệnh Chốc

- Nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh.
- Chẩn đoán.
- Điều trị và dự phòng.

Bài 2: Bệnh Nấm da

- Chẩn đoán, điều trị bệnh nấm da thường.
- Chẩn đoán, điều trị bệnh lang ben.
- Chẩn đoán, điều trị bệnh nấm Candida.
- Dự phòng bệnh nấm da.

Bài 3: Bệnh Zona

- Nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh.
- Chẩn đoán.
- Điều trị và dự phòng.

Bài 4: Bệnh Thủy đậu

- Nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh.
- Chẩn đoán.

- Điều trị và dự phòng.

3.3. Phần 3: Các bệnh lây truyền qua đường tình dục (LTQĐTD) và bệnh phong

Bài 1: Bệnh lậu

- Chẩn đoán bệnh lậu.
- Phác đồ điều trị và dự phòng bệnh lậu.

Bài 2: Bệnh Giang mai

- Chẩn đoán bệnh giang mai.
- Phác đồ điều trị và dự phòng bệnh giang mai.

Bài 3: Chiến lược phòng chống các bệnh lây truyền qua đường tình dục ở Việt Nam

- Mục tiêu và nội dung chiến lược.
- Quản lý các bệnh lây truyền qua đường tình dục bằng tiếp cận theo hội chứng.

Bài 4: Bệnh phong

- Chẩn đoán sớm bệnh phong.
- Các phác đồ điều trị bệnh phong hiện nay ở Việt Nam.

3.3. Phần 4: Một số bệnh da khác

Bài 1: Viêm da mờ

- Sinh bệnh học.
- Chẩn đoán.
- Điều trị và dự phòng.

Bài 2: Bệnh vẩy nến thông thường

- Sinh bệnh học.
- Chẩn đoán.
- Điều trị và dự phòng.

Bài 3: Viêm da tiếp xúc

- Sinh bệnh học.
- Chẩn đoán.
- Điều trị và dự phòng.

Bài 4: Một số biểu hiện lâm sàng da, niêm mạc của HIV/AIDS

- Các khối u ác tính.
- Các bệnh do virus.
- Nhiễm nấm cơ hội.
- Những tổn thương ngoài da không rõ nguồn gốc.

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Da liễu, ĐHYD Thái Nguyên (2011), *Giáo trình Da liễu học*, NXB Y học, Hà Nội.

2. Bộ môn Da liễu, Đại học Y Hà Nội (2019), *Bệnh học Da liễu*, tập 1, NXB Y học, Hà Nội.
3. Bộ môn Da liễu, Đại học Y Hà Nội (2019), *Bệnh học Da liễu*, tập 2, NXB Y học, Hà Nội.
4. Bộ môn Da liễu, Đại học Y Hà Nội (2019), *Bệnh học Da liễu*, tập 3, NXB Y học, Hà Nội.
5. Bộ môn Da liễu - Đại học Y - Dược TP Hồ Chí Minh (2005), *Bệnh Da liễu*, NXB Y học Chi nhánh TP Hồ Chí Minh
6. Bộ môn Da liễu, Học viện Quân y (2001), *Giáo trình bệnh da và hoa liễu*, NXB Quân đội Nhân dân.
7. Phạm Văn Hiển (2010), *Da liễu học*, NXB Giáo dục Việt Nam.

Chuyên ngành đào tạo: Tâm thần
Môn thi: Tâm thần

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Tâm thần, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Tâm thần.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi chuyên ngành Tâm thần, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Triệu chứng học tâm thần

Bài 1: Rối loạn tri giác

Ảo tưởng, ảo giác.

Bài 2: Rối loạn tư duy

Ám ảnh, hoang tưởng, các hội chứng rối loạn tư duy.

Bài 3: Rối loạn cảm xúc

Các hội chứng rối loạn cảm xúc.

Bài 4: Rối loạn hành vi tác phong

Các hội chứng kích động.

Bài 5: Rối loạn Ý thức

Các hội chứng rối loạn ý thức bị mù mờ.

Bài 6: Đặc điểm riêng cơ bản của triệu chứng và hội chứng trong tâm thần học

Triệu chứng âm tính, dương tính.

3.2. Phần 2: Loạn thần nội sinh

Bài 1: Bệnh tâm thần phân liệt

Triệu chứng, chẩn đoán bệnh tâm thần phân liệt theo ICD 10.

Bài 2: Rối loạn trầm cảm

Triệu chứng, chẩn đoán giai đoạn trầm cảm theo ICD 10.

3.3. Phần 3: Thực tồn và Nghiện chất

Bài 1: Các rối loạn tâm thần thực tồn

Triệu chứng rối loạn tâm thần thực tồn cấp; Nguyên tắc chẩn đoán, điều trị các rối loạn tâm thần thực tồn.

Bài 2: Nghiện ma túy

Triệu chứng trạng thái cai nghiện ma túy dạng opioid, chẩn đoán trạng thái cai nghiện ma túy dạng opioid theo ICD 10.

Bài 3: Nghiện rượu

Triệu chứng trạng thái cai nghiện rượu, chẩn đoán trạng thái cai nghiện rượu theo ICD 10.

3.4. Phần 4: Rối loạn liên quan đến stress và Cấp cứu tâm thần

Bài 1: Rối loạn phân ly

Triệu chứng, chẩn đoán rối loạn phân ly theo ICD 10.

Bài 2: Kích động

Nguyên nhân, xử trí kích động.

Bài 3: Tự sát

Nguyên nhân, xử trí bệnh nhân có ý tưởng, hành vi tự sát.

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Tâm thần , Đại học Y Dược Thái Nguyên (2020), *Bài giảng Tâm thần học*, NXB Đại học Thái Nguyên, Thái Nguyên.

2. Bộ môn Tâm thần và tâm lý y học – Học viện Quân Y (2007), *Tâm thần học và tâm lý Y học*, Nhà xuất bản Quân đội Nhân dân, Hà Nội.

Chuyên ngành đào tạo: Y học gia đình

Môn thi: Nội khoa

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Nội khoa, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Y học gia đình

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi năm cuối của chương trình y khoa 6 năm, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Tim mạch

Bài 1: Tăng huyết áp

- Xác định tăng huyết áp, nguyên nhân, tổn thương cơ quan đích, điều trị tăng huyết áp

Bài 2: Hở van hai lá

- Nguyên nhân, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị hở van hai lá

Bài 3: Hở van động mạch chủ

- Nguyên nhân, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị hở van động mạch chủ

Bài 4: Hẹp van động mạch chủ

- Nguyên nhân, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị hẹp van động mạch chủ

Bài 5: Điều trị suy tim

- Chẩn đoán, đánh giá mức độ suy tim, điều trị

Bài 6: Hẹp van hai lá

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán và điều trị

3.2. Phần 2: Hô hấp và tiêu hóa

Bài 1: Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính

- Triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán, điều trị

Bài 2: Hen phế quản

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị

Bài 3: Viêm phổi cấp tính

- Các thể lâm sàng, điều trị viêm phổi

Bài 4: Chẩn đoán và điều trị nội khoa loét dạ dày tá tràng

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị

Bài 5: Ung thư gan nguyên phát

- Triệu chứng, chẩn đoán, điều trị

Bài 6: Xơ gan

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, phân loại, nguyên nhân, chẩn đoán và điều trị.

3.3. Phần 3: Huyết học

Bài 1: Leucemie cấp

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, phân loại, chẩn đoán, điều trị.

Bài 2: Leucemie kinh dòng hạt

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng chẩn đoán, điều trị.

Bài 3: Xuất huyết giảm tiểu cầu

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị.

Bài 4: Suy tủy

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị.

Bài 5: Chẩn đoán và điều trị thiếu máu

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị

3.4. Phần 4: Tiết niệu và cơ xương khớp

Bài 1: Viêm cầu thận mạn

- Nguyên nhân, phân loại, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị.

Bài 2: Suy thận cấp

- Chẩn đoán, điều trị suy thận cấp.

Bài 3: Thoái hóa khớp

- Phân loại, Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng và điều trị.

Bài 4: Bệnh gút

- Nguyên nhân, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị gút cấp, gút mạn tính.

Bài 5: Viêm khớp dạng thấp

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, các thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị.

4. Tài liệu ôn tập

1. Phác đồ điều trị Nội khoa của Bộ Y tế (2020).
2. Bệnh học Nội khoa tập 1, tập 2, Trường Đại học Y - Dược, Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên (2020).

Chuyên ngành đào tạo: Y học cổ truyền

Môn thi: Y học cổ truyền

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Y học cổ truyền, áp dụng cho tất cả các thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Phục hồi chức năng.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi chuyên ngành Y học cổ truyền, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Lý luận Y học cổ truyền

Bài 1: Học thuyết Âm Dương

Định nghĩa và nội dung của học thuyết, ứng dụng trong y học.

Bài 2: Học thuyết ngũ hành

Định nghĩa và nội dung của học thuyết, ứng dụng trong y học.

Bài 3: Học thuyết Tạng phủ

Chức năng của các tạng phủ, sinh lý và bệnh lý.

Bài 4: Học thuyết kinh lạc

Mô tả hệ thống kinh lạc và các biểu hiện sinh lý và bệnh lý.

Bài 5: Nguyên nhân gây bệnh

Các nhóm nguyên nhân gây bệnh do ngoại nhân, nội nhân và bất nội ngoại nhân.

Bài 6: Phương pháp chẩn đoán và điều trị

Tứ chẩn bát cương, bát pháp

3.2. Phần 2: Bệnh lý hệ Thần kinh ngoại biên

Bài 1: Đau thần kinh tọa

Đại cương, triệu chứng, chẩn đoán và điều trị.

Bài 2: Đau va gáy

Đại cương, triệu chứng, chẩn đoán và điều trị.

Bài 3: Liệt VII ngoại biên

Đại cương, triệu chứng, chẩn đoán và điều trị.

Bài 4: Suy nhược thần kinh

Đại cương, triệu chứng, chẩn đoán và điều trị.

3.3. Phần 3: Bệnh lý hệ tuần hoàn và tiết niệu

Bài 1: Tăng huyết áp

Đại cương, triệu chứng, chẩn đoán và điều trị.

Chuyên ngành đào tạo: Lao

Môn thi: Lao

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Lao, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Lao.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi Bệnh học lao, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Chương trình chống lao quốc gia

Bài 1: Đặc điểm và tình hình bệnh lao hiện nay

Đặc điểm của bệnh lao, tình hình bệnh lao hiện nay.

3.2. Phần 2: Bệnh lao phổi

Bài 2: Lao phổi

Triệu chứng lâm sàng, xét nghiệm, kết quả điều trị bệnh lao phổi.

3.3. Phần 3: Bệnh lao ngoài phổi

Bài 3: Lao màng phổi

Triệu chứng lâm sàng, xét nghiệm của bệnh lao màng phổi.

Bài 4: Lao màng não

Triệu chứng lâm sàng, xét nghiệm của bệnh lao màng não.

3.4. Phần 4: Điều trị bệnh lao

Bài 5: Điều trị bệnh lao

Các nguyên tắc điều trị bệnh lao, thuốc Isoniazid, Rifampicin, Streptomycin, Ethambutol, Pyrazynamid.

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Lao và bệnh Phổi (2020), Bài giảng Bệnh học lao, NXB Đại học quốc gia.

Chuyên ngành đào tạo: Xét nghiệm Y học

Môn thi: Chuyên ngành

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Xét nghiệm Y học đã được trang bị ở giai đoạn học đại học và/hoặc chương trình đào tạo ngắn hạn, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Xét nghiệm Y học.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi Xét nghiệm Y học, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần Hóa sinh

Chủ đề 1: Hóa sinh gan mật

Nội dung 1. Các chức năng hóa sinh của gan.

Nội dung 2. Một số xét nghiệm về bệnh gan mật.

Chủ đề 2: Hóa sinh thận- nước tiểu

Nội dung 1. Các chức năng của thận.

Nội dung 2. Các chất bất thường trong nước tiểu.

Nội dung 3. Các xét nghiệm thăm dò chức năng thận.

Chủ đề 3: Hóa sinh máu

Nội dung 1. pH và hệ thống đệm của máu.

Nội dung 2. Thành phần của máu (các chất vô cơ).

Nội dung 2. Thành phần của máu (các chất hữu cơ).

Chủ đề 4: Hóa sinh cơ

Nội dung 1. Chuyển hóa các chất trong mô cơ.

Nội dung 1. Năng lượng co cơ.

Chủ đề 5: Các dấu ấn ung thư

Nội dung 1. Ung thư gan.

Nội dung 2. Ung thư vú.

Nội dung 3. Ung thư phổi.

Nội dung 4. Ung thư dạ dày.

Nội dung 5. Ung thư đại trực tràng.

3.2. Phần Huyết học

Chủ đề 1: Dòng hồng cầu

Nội dung 1. Các yếu tố tham gia tạo hồng cầu.

Bài 2: Viêm cầu thận mạn

Đại cương, triệu chứng, chẩn đoán và điều trị.

3.4. Phần 4: Bệnh lý hệ tiêu hóa

Bài 1: Xơ gan

Đại cương, triệu chứng, chẩn đoán và điều trị.

Bài 2: Viêm đại tràng mạn

Đại cương, triệu chứng, chẩn đoán và điều trị.

4. Tài liệu ôn tập

1. Khoa Y học cổ truyền Trường Đại học Y Hà Nội (2005), *Bài giảng Y học cổ truyền tập 1*, Nhà xuất bản Y học, 2005.
2. Khoa Y học cổ truyền Trường Đại học Y Hà Nội (2005), *Bài giảng Y học cổ truyền tập 2*, Nhà xuất bản Y học, 2005.

Nội dung 2. Quá trình sinh sản của hồng cầu.

Nội dung 3. Điều hoà sinh sản hồng cầu.

Chủ đề 2: Nhóm máu và ứng dụng

Nội dung 1. Nhóm máu hệ ABO.

Nội dung 2. Nhóm máu hệ Rh, bất đồng nhóm máu.

Nội dung 3. Nguyên tắc truyền máu hệ ABO, Rh, ứng dụng.

Chủ đề 3: Dòng bạch cầu, tiểu cầu

Nội dung 1. Quá trình sinh bạch cầu.

Nội dung 2. Chức năng của bạch cầu.

Nội dung 3. Đặc điểm của tiểu cầu, quá trình sinh sản của tiểu cầu.

Chủ đề 4: Quá trình đông cầm máu

Nội dung 1. Chức năng của tiểu cầu trong cầm máu ban đầu.

Nội dung 2. Đặc điểm các yếu tố đông máu.

Nội dung 3. Các giai đoạn trong quá trình đông máu.

3.3. Phần Giải phẫu bệnh

Nội dung 1. Chọc hút tế bào bằng kim nhỏ các hạch sờ thấy được.

Nội dung 2. Chọc hút tế bào bằng kim nhỏ các tổn thương vú sờ thấy được.

Nội dung 3. Phương pháp nhuộm Giemsa phiến đồ tế bào học.

Nội dung 4. Quy trình lấy bệnh phẩm làm phiến đồ cổ tử cung âm đạo.

Nội dung 5. Quy trình nhuộm Papanicolaou phiến đồ cổ tử cung âm đạo.

Nội dung 6. Quy trình cố định bệnh phẩm làm mô bệnh học.

Nội dung 7. Quy trình chuyển bệnh phẩm bằng tay sau khi đã cố định mẫu mô.

Nội dung 8. Quy trình nhuộm Hematoxylin Eosin mảnh cắt mô.

Nội dung 9. Quy trình đúc nén bệnh phẩm sau khi bệnh phẩm đã được cố định và chuyển bệnh phẩm.

Nội dung 10. Quy trình cắt mảnh bệnh phẩm đã được chuyển đúc.

3.4. Phần Vi – Ký sinh trùng

*** Phần Vi sinh:**

Chủ đề 1: Đại cương vi sinh vật

Bài 1: Đại cương vi khuẩn

- Cấu tạo tế bào vi khuẩn.

- Sự phát triển và sinh sản của vi khuẩn.

Bài 2: Đại cương virus

- Cấu trúc của virus.

- Các giai đoạn của quá trình nhân lên.

- Hậu quả của sự nhân lên của virus trong tế bào.

Bài 3: Đại cương nhiễm trùng

- Các hình thái nhiễm trùng.
- Các yếu tố độc lực của vi sinh vật.

Chủ đề 2: Các ứng dụng trong phòng và điều trị bệnh nhiễm trùng do vi sinh vật

Bài 1: Kháng sinh với vi khuẩn và sự kháng kháng sinh

- Phân loại kháng thuốc.
- Cơ chế kháng thuốc kháng sinh của vi khuẩn.

Bài 2: Miễn dịch chống nhiễm vi sinh vật

- Các kháng nguyên của vi sinh vật.
- Phân loại miễn dịch thu được.

Bài 3: Vacxin và huyết thanh

- Nguyên lý và nguyên tắc sử dụng vacxin.
- Nguyên lý và nguyên tắc sử dụng huyết thanh miễn dịch.

Chủ đề 3: Một số vi sinh vật gây bệnh thường gặp

Bài 1: Vi khuẩn lao

- Đặc điểm sinh học.
- Các phương pháp chẩn đoán vi sinh vật vi khuẩn lao.

Bài 2: Vi khuẩn tả

- Đặc điểm sinh học.

Bài 3: Vi khuẩn tụ cầu vàng

- Đặc điểm sinh học.

Bài 4: Virus dại

- Virus dại đường phố và virus dại cố định.
- Cách xử lý một trường hợp bị chó dại và chó nghi dại cắn.

Bài 5: HIV

- Phương pháp chẩn đoán vi sinh vật HIV.

Bài 6: Virus viêm gan B

- Kháng nguyên.
- Phương pháp chẩn đoán vi sinh vật.

*** Phần Ký sinh trùng:**

Chủ đề 4: Chu kỳ, tác hại, biến chứng, chẩn đoán, phòng bệnh của giun đũa, tóc, móc/mỏ, sán lá nhỏ ở gan, sán lá phổi, sán dây.

Chủ đề 5: Đặc điểm cấu tạo, chu kỳ của ký sinh trùng sốt rét, cơ chế bệnh sinh, các phương pháp chẩn đoán, các yếu tố nguy cơ mắc bệnh sốt rét, phòng chống sốt rét.

4. Tài liệu ôn tập:

1. Nguyễn Thị Hoa, Phạm Thiện Ngọc, Bùi Thị Thu Hương (2013), Hóa sinh, Nhà xuất bản Y học.
2. Bộ môn Sinh lý (2019), Đại học Y Dược Thái Nguyên, Giáo trình Module huyết học bạch huyết, NXB Đại học Thái Nguyên, Thái Nguyên.
3. Bộ môn Sinh lý (2009), Đại học Y Dược Thái Nguyên, Giáo trình Sinh lý học, NXB Đại học Thái Nguyên, Thái Nguyên.
4. Đỗ Trung Phấn (2010), Bài giảng huyết học truyền máu, NXB Y học, Hà Nội.
5. Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành giải phẫu bệnh – Tế bào học, Bộ y tế, 2016. (<http://kcb.vn/wp-content/uploads/2015/07/Huong-dan-qTKT-Giaiphauhenh.pdf>)
6. Bộ môn Ký sinh trùng, Đại học Y Hà Nội (2016), Ký sinh trùng y học, NXB Y học.
7. Vi sinh vật Y học (2013), Nhà xuất bản Y học, Hà Nội, 2013.
8. Bộ môn Vi sinh - Đại học Y - Dược TP Hồ Chí Minh (2015), Vi khuẩn y học, NXB Y học Chi nhánh TP Hồ Chí Minh.
9. Bộ môn Vi sinh - Đại học Y - Dược TP Hồ Chí Minh (2015), Virus y học, NXB Y học Chi nhánh TP Hồ Chí Minh.

Chuyên ngành đào tạo: Phục hồi chức năng

Môn thi: Phục hồi chức năng

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Phục hồi chức năng, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Phục hồi chức năng.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi chuyên ngành Phục hồi chức năng, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Tổng quan Phục hồi chức năng, Phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng và Hoạt động trị liệu

Bài 1: Tổng quan Phục hồi chức năng và Phục hồi chức năng dựa vào bằng chứng

Định nghĩa về Phục hồi chức năng và phân tích các nội dung phục hồi chức năng dựa vào thực chứng.

Bài 2: Quá trình tàn tật và biện pháp phòng ngừa

Quá trình tàn tật, chiến lược và biện pháp phòng ngừa tàn tật.

Bài 3: Một số thương tật thứ cấp thường gặp và biện pháp phòng ngừa thương tật thứ cấp

Các biện pháp điều trị loét do đè ép.

Bài 4: Phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng

Mục đích, phạm vi, các nguyên lý cơ bản về mặt lý luận và nội dung hoạt động của chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.

Bài 5: Hoạt động trị liệu

Các loại hoạt động trong hoạt động trị liệu.

3.2. Phần 2: Các phương pháp Vật lý trị liệu trong Phục hồi chức năng

Bài 1: Vận động trị liệu

Phân tích các loại hình vận động trị liệu áp dụng trong điều trị phục hồi chức năng.

Bài 2: Xoa bóp trị liệu

Tác dụng của xoa bóp trị liệu.

Bài 3: Điện trị liệu

Tác dụng sinh học, tác dụng tổng quát, tác dụng đặc hiệu và chỉ định, chống chỉ định của dòng điện một chiều đều.

Bài 4: Ánh sáng trị liệu

Tác dụng sinh học, kỹ thuật áp dụng, chỉ định, chống chỉ định và tai biến trong điều trị hồng ngoại trị liệu.

3.3. Phần 3: Phục hồi chức năng Nội khoa

Bài 1: Phục hồi chức năng bệnh nhân thoát vị đĩa đệm

Các bước chẩn đoán bệnh nhân thoát vị đĩa đệm.

Bài 2: Phục hồi chức năng bệnh nhân đột quỵ não

Mẫu co cứng thường gặp và biện pháp chống lại mẫu co cứng trên bệnh nhân đột quỵ não.

Bài 3: Phục hồi chức năng hô hấp

Kỹ thuật vỗ, rung lồng ngực.

Bài 4: Phục hồi chức năng viêm quanh khớp vai

Các bước thăm khám và điều trị bệnh nhân viêm quanh khớp vai.

Bài 5: Phục hồi chức năng bệnh lý thoái hóa khớp gối

Chẩn đoán, nguyên tắc phục hồi chức năng, các phương pháp và kỹ thuật phục hồi chức năng bệnh nhân thoái hóa khớp gối.

3.4. Phần 4: Phục hồi chức năng Ngoại khoa và Nhi khoa

Bài 1: Phục hồi chức năng bệnh nhân tổn thương tủy sống

Phân loại tổn thương tủy sống.

Bài 2: Phục hồi chức năng gãy xương

Mục đích, phương pháp phục hồi chức năng cho bệnh nhân gãy xương giai đoạn bất động và sau bất động.

Bài 3: Phục hồi chức năng bệnh nhân sau phẫu thuật tái tạo dây chằng chéo

Các phương pháp và kỹ thuật phục hồi chức năng bệnh nhân sau phẫu thuật tái tạo dây chằng chéo sau khớp gối.

Bài 4: Phục hồi chức năng cho trẻ tự kỷ

Các yếu tố nguy cơ và chẩn đoán trẻ tự kỷ

Bài 5: Phục hồi chức năng cho trẻ bàn chân khoèo bẩm sinh

Định nghĩa và chẩn đoán trẻ bàn chân khoèo bẩm sinh.

Bài 6: Phục hồi chức năng vẹo cột sống

Định nghĩa và chẩn đoán trẻ cong vẹo cột sống.

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Phục hồi chức năng Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên (2016), *Phục hồi chức năng*, Nhà xuất bản Y học.
2. Bộ môn Phục hồi chức năng, trường Đại Học Y Hà Nội (2002), *Vật lý trị liệu Phục Hồi Chức Năng*, NXB Y học.
3. Nguyễn Xuân Nghiên, Cao Minh Châu và cộng sự (2002), *Vật lý trị liệu, Phục hồi chức năng*, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.

Chuyên ngành đào tạo: Y tế công cộng

Môn thi: Chuyên ngành

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Y tế công cộng, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Y tế công cộng.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi y tế công cộng, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I Y tế công cộng.

3. Nội dung ôn tập

Bài 1: Hệ thống tổ chức mạng lưới Y tế Việt Nam

- Nguyên tắc cơ bản về tổ chức mạng lưới y tế Việt Nam
- Mô hình chung của tổ chức mạng lưới y tế Việt Nam
- Tổ chức y tế theo các tuyến y tế

Bài 2: Xác định vấn đề sức khoẻ ưu tiên và phân tích nguyên nhân của vấn đề

- Khái niệm vấn đề sức khoẻ, vấn đề sức khỏe ưu tiên và phân tích vấn đề sức khoẻ.
- Xác định vấn đề sức khoẻ ưu tiên.
- Phương pháp phân tích nguyên nhân của các vấn đề sức khỏe.

Bài 3: Lập kế hoạch Y tế

- Đặt vấn đề.
- Khái niệm về kế hoạch và lập kế hoạch.
- Quy trình lập kế hoạch y tế công cộng.

Bài 4: Giám sát hoạt động Y tế

- Khái niệm, vai trò giám sát hỗ trợ.
- Phương pháp theo dõi, giám sát.
- Tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ của giám sát viên.
- Quy trình giám sát hoạt động y tế.

Bài 5: Đánh giá các chương trình hoạt động Y tế

- Khái niệm đánh giá hoạt động/chương trình y tế.
- Phân loại đánh giá.
- Phương pháp đánh giá.
- Chỉ số trong đánh giá.

- Các bước cơ bản của đánh giá.

Bài 6: Hành vi sức khoẻ và quá trình thay đổi hành vi

- Khái niệm hành vi và hành vi sức khỏe.
- Các yếu tố ảnh hưởng đến thay đổi hành vi sức khỏe.
- Quá trình thay đổi hành vi sức khỏe.

Bài 7: Khái niệm, vị trí và vai trò của truyền thông – Giáo dục sức khoẻ

- Khái niệm Truyền thông - giáo dục sức khoẻ.
- Bản chất của quá trình giáo dục sức khoẻ.
- Mục đích của Truyền thông - giáo dục sức khoẻ.
- Vai trò của Truyền thông - giáo dục sức khoẻ.
- Vị trí của Truyền thông - giáo dục sức khoẻ.

Bài 8: Nguyên tắc truyền thông – Giáo dục sức khoẻ

- Sự cần thiết phải có các nguyên tắc Truyền thông - giáo dục sức khoẻ.
- Các nguyên tắc của truyền thông- giáo dục sức khoẻ.

Bài 9: Phương tiện và phương pháp truyền thông – Giáo dục sức khoẻ

- Mở đầu.
- Các phương tiện Truyền thông - giáo dục sức khoẻ.
- Các phương pháp truyền thông - giáo dục sức khoẻ.

4. Tài liệu tham khảo

1. Bộ y tế (2007), Giáo dục và nâng cao sức khỏe, sách đào tạo bác sĩ đa khoa, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội
2. Bộ y tế (2006), Khoa học hành vi và Giáo dục sức khỏe, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
3. Nguyễn Văn Hiến (2013), Quản lý và lãnh đạo, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
4. Trường Đại học Y- Dược Thái Nguyên (2007), Tổ chức và quản lý y tế, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
5. Nguyễn Duy Luật (2006), Tổ chức, Quản lý và Chính sách y tế, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
6. Vũ Khắc Lương (2015), Quản lý chất lượng trong cơ sở y tế và chăm sóc sức khỏe cộng đồng, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
7. Nguyễn Thành Trung (2013), Một số vấn đề về quản lý trong y tế, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.

Chuyên ngành đào tạo: Điều dưỡng
Môn thi: Chuyên ngành

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Điều dưỡng, áp dụng cho tất cả thí sinh dự tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Điều dưỡng.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi Điều dưỡng Nội khoa, Ngoại khoa, Sản khoa và Nhi khoa, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Điều dưỡng Ngoại khoa

Bài 1. Chăm sóc người bệnh viêm ruột thừa cấp

- Triệu chứng viêm ruột thừa cấp.
- Chăm sóc người bệnh viêm ruột thừa cấp.

Bài 2. Chăm sóc người bệnh viêm phúc mạc

- Triệu chứng viêm phúc mạc.
- Chăm sóc người bệnh viêm phúc mạc.

Bài 3. Chăm sóc người bệnh sỏi tiết niệu

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng sỏi tiết niệu.
- Chăm sóc người bệnh trước và sau phẫu thuật sỏi tiết niệu.

Bài 4. Chăm sóc người bệnh gãy hai xương cẳng tay

- Triệu chứng gãy hai xương cẳng tay.
- Chăm sóc người bệnh gãy hai xương cẳng tay.

Bài 5. Chăm sóc người bệnh tắc ruột

- Triệu chứng tắc ruột.
- Chăm sóc người bệnh tắc ruột.

3.2. Phần 2: Điều dưỡng Nội khoa

Bài 1. Chăm sóc người bệnh tăng huyết áp

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng tăng huyết áp.
- Chăm sóc người bệnh tăng huyết áp.

Bài 2. Chăm sóc người bệnh đái tháo đường

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng đái tháo đường.
- Chăm sóc người bệnh đái tháo đường.

Bài 3. Chăm sóc người bệnh hen phế quản

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng hen phế quản.

- Chăm sóc người bệnh hen phế quản.

Bài 4. Chăm sóc người bệnh suy thận mạn

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng suy thận mạn.
- Chăm sóc người bệnh suy thận mạn.

Bài 5. Chăm sóc người bệnh xơ gan

- Trình bày triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng xơ gan.
- Chăm sóc người bệnh xơ gan.

3.3. Phần 3: Điều dưỡng Sản Phụ khoa

Bài 1: Chăm sóc thai phụ trong thời kỳ thai nghén

- Chẩn đoán thai nghén trong 4 tháng rưỡi đầu.
- Chẩn đoán thai nghén 4 tháng rưỡi sau.
- Chăm sóc thai phụ trong thời kỳ thai nghén.

Bài 2: Chăm sóc sản phụ thời kỳ hậu sản

- Những thay đổi giải phẫu và sinh lý.
- Những hiện tượng lâm sàng của thời kỳ hậu sản.
- Chăm sóc sản phụ thời kỳ hậu sản.

Bài 3: Chăm sóc sản phụ sau mổ lấy thai

- Nhận định chăm sóc sản phụ sau mổ lấy thai.
- Chẩn đoán chăm sóc và can thiệp điều dưỡng sản phụ sau mổ lấy thai.

Bài 4: Chăm sóc người bệnh dọa sảy thai, sảy thai

- Đặc điểm giải phẫu bệnh lý.
- Nguyên nhân sảy thai.
- Triệu trứng sảy thai.
- Chăm sóc người bệnh dọa sảy thai, sảy thai.

Bài 5: Chăm sóc người bệnh rau tiền đạo

- Phân loại rau tiền đạo.
- Nguyên nhân.

- Dấu hiệu nhận biết.
- Chăm sóc người bệnh rau tiền đạo.

Bài 6: Chăm sóc người bệnh suy thai

- Nguyên nhân suy thai.
- Triệu chứng suy thai.
- Chăm sóc người bệnh suy thai.

Bài 7: Chăm sóc người bệnh có khối u sinh dục

- Triệu chứng u xơ tử cung và u nang buồng trứng.
- Chăm sóc người bệnh có khối u sinh dục.

3.4. Phần 4: Điều dưỡng Nhi khoa

Bài 1. Chăm sóc trẻ sơ sinh non tháng

- Đặc điểm trẻ sơ sinh non tháng.
- Chăm sóc trẻ sơ sinh non tháng.

Bài 2. Chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng

- Nguyên nhân, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng trẻ suy dinh dưỡng.
- Chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng.

Bài 3. Chăm sóc trẻ tiêu chảy

- Nguyên nhân, dấu hiệu, phân loại dấu hiệu mất nước trẻ tiêu chảy.
- Chăm sóc trẻ tiêu chảy.

Bài 4. Chăm sóc trẻ nhiễm khuẩn đường hô hấp cấp

- Nguyên nhân, triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng trẻ nhiễm khuẩn hô hấp cấp.
- Chăm sóc trẻ nhiễm khuẩn hô hấp cấp.

Bài 5. Chăm sóc trẻ thiếu máu tan máu

- Triệu chứng trẻ thiếu máu tan máu.
- Chăm sóc trẻ thiếu máu tan máu.

Bài 6. Chăm sóc trẻ còi xương do thiếu vitamin D

- Triệu chứng trẻ còi xương do thiếu vitamin D.
- Chăm sóc trẻ còi xương do thiếu vitamin D.

Bài 7. Chăm sóc trẻ thiếu máu thiếu sắt

- Triệu chứng trẻ thiếu máu thiếu sắt.
- Chăm sóc trẻ thiếu máu thiếu sắt.

Bài 8. Chăm sóc trẻ vàng da tăng bilirubin gián tiếp

- Triệu chứng trẻ vàng da tăng bilirubin gián tiếp.
- Chăm sóc trẻ vàng da tăng bilirubin gián tiếp.

Bài 9. Chăm sóc trẻ hội chứng nôn trớ

- Nguyên nhân trẻ nôn trớ.
- Chăm sóc trẻ nôn trớ.

Bài 10. Chăm sóc trẻ sốt cao co giật

- Triệu chứng trẻ sốt cao co giật.
- Chăm sóc trẻ sốt cao co giật.

4. Tài liệu ôn tập

1. Khoa Điều dưỡng, Giáo trình Điều dưỡng Ngoại khoa, Đại học Y Dược Thái Nguyên (2019), NXB Đại học Thái Nguyên.
2. Khoa Điều dưỡng, Giáo trình Điều dưỡng Nội khoa, Đại học Y Dược Thái Nguyên (2019), NXB Đại học Thái Nguyên.
3. Khoa Điều dưỡng, Giáo trình Điều dưỡng Sản phụ khoa, Đại học Y Dược Thái Nguyên (2019), NXB Đại học Thái Nguyên.
4. Giáo trình Điều dưỡng Nhi Khoa (đối tượng Cử nhân Điều dưỡng; tài liệu lưu hành nội bộ, năm 2020).

Chuyên ngành đào tạo: Dược lý – Dược lâm sàng

Môn thi: Dược lâm sàng

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Dược lâm sàng, áp dụng cho tất cả các thí sinh dự tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa I, chuyên ngành Dược lý – Dược lâm sàng.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi môn học Dược lâm sàng, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa I.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1

Bài 1. Các thông số dược động học cơ bản.

Bài 2. Hiệu chỉnh liều trên bệnh nhân suy gan- suy thận.

3.2. Phần 2

Bài 1. Tương tác thuốc.

Bài 2. Phản ứng có hại của thuốc.

3.3. Phần 3. Sử dụng thuốc cho các đối tượng đặc biệt

Bài 1. Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú.

Bài 2. Sử dụng thuốc cho người cao tuổi.

Bài 3. Sử dụng thuốc cho trẻ em.

3.4. Phần 4. Nguyên tắc sử dụng một số nhóm thuốc thường gặp trên lâm sàng

Bài 1. Nguyên tắc sử dụng kháng sinh.

Bài 2. Nguyên tắc sử dụng thuốc giảm đau.

Bài 3. Nguyên tắc sử dụng glucocorticoid.

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Dược lâm sàng, Trường đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên, Giáo trình Dược lâm sàng 1 (2018), Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên.

**ĐỀ CƯƠNG ÔN THI TUYỂN SINH MÔN CHUYÊN NGÀNH
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA II**

Chuyên ngành đào tạo: Nội khoa

Môn thi: Nội khoa

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Nội khoa, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa II, chuyên ngành nội khoa.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi nội khoa, tương đương trình độ chuyên khoa I, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa II.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1:

Bài 1. Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính

Triệu chứng

Bài 2. Viêm mủ màng phổi

Nguyên nhân, phân loại

Bài 3. Hội chứng Cushing

Bệnh sinh, Triệu chứng

Bài 4. Bệnh thiếu men G6PD

Khái niệm, Triệu chứng

Bài 5. Cách sử dụng máu và các chế phẩm từ máu

Máu và các chế phẩm

Bài 6. Loãng xương

Khái niệm, Nguyên nhân, triệu chứng

Bài 7. Viêm cột sống dính khớp

Bệnh sinh, triệu chứng

Bài 8. Huyết khối tĩnh mạch sâu chi dưới

Yếu tố nguy cơ, triệu chứng

Bài 9. Điều trị tăng huyết áp

Mục tiêu, nguyên tắc điều trị

Bài 10. Cập nhật chẩn đoán và điều trị suy tim

Chẩn đoán

Bài 11. Cập nhật chẩn đoán, điều trị loét dạ dày tá tràng

Chẩn đoán

Bài 12. Hội chứng suy đa phủ tạng

Khái niệm, chẩn đoán

Bài 13. Chế độ ăn trong bệnh thận

Nguyên tắc, thành phần dinh dưỡng trong thức ăn

3.2. Phần 2:

Bài 1. Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính

Chẩn đoán

Bài 2. Viêm mủ màng phổi

Triệu chứng

Bài 3. Hội chứng Cushing

Chẩn đoán

Bài 4. Bệnh thiếu men G6PD

Chẩn đoán

Bài 5. Cách sử dụng máu và các chế phẩm từ máu

Chỉ định truyền máu và các chế phẩm

Bài 6. Loãng xương

Yếu tố nguy cơ, Chẩn đoán

Bài 7. Viêm cột sống dính khớp

Chẩn đoán

Bài 8. Huyết khối tĩnh mạch sâu chi dưới

Chẩn đoán, biến chứng

Bài 9. Điều trị tăng huyết áp

Các thuốc điều trị, cách phối hợp thuốc

Bài 10. Cập nhật chẩn đoán và điều trị suy tim

Điều trị

Bài 11. Cập nhật chẩn đoán, điều trị loét dạ dày tá tràng

Điều trị

Bài 12. Hội chứng suy đa phủ tạng

Đánh giá, theo dõi tiên lượng

Bài 13. Chế độ ăn trong bệnh thận

Thực đơn cho BN suy thận chưa lọc máu

3.3. Phần 3:

Bài 1. Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính

Điều trị đợt cấp

Bài 2. Viêm mủ màng phổi

Chẩn đoán

Bài 3. Hội chứng Cushing

Điều trị

Bài 4. Bệnh thiếu men G6PD

Tiến triển, biến chứng

Bài 5. Cách sử dụng máu và các chế phẩm từ máu

Tai biến trong chuyền máu và các chế phẩm

Bài 6. Loãng xương

Đánh giá mức độ, điều trị

Bài 7. Viêm cột sống dính khớp

Đánh giá mức độ

Bài 8. Huyết khối tĩnh mạch sâu chi dưới

Điều trị

Bài 9. Điều trị tăng huyết áp

Điều trị tăng huyết áp ở bệnh nhân đái tháo đường; BN có thai

Bài 10. Cập nhật chẩn đoán và điều trị suy tim

Cập nhật thuốc mới trong điều trị suy tim

Bài 11. Cập nhật chẩn đoán, điều trị loét dạ dày tá tràng

Cập nhật một số phác đồ điều trị

Bài 12. Hội chứng suy đa phủ tạng

Điều trị

Bài 13. Chế độ ăn trong bệnh thận

Thực đơn cho BN suy thận đã có lọc máu

3.4. Phần 4:

Bài 1. Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính

Điều trị ngoài đợt cấp

Bài 2. Viêm mủ màng phổi

Điều trị; tiền triển

Bài 3. Hội chứng Cushing

Tiền triển, biến chứng

Bài 4. Bệnh thiếu men G6PD

Điều trị, theo dõi, tiền lượng

Bài 5. Cách sử dụng máu và các chế phẩm từ máu

Xử trí Tai biến trong chuyền máu và các chế phẩm

Bài 6. Loãng xương

Điều trị, tiền triển, tiền lượng, dự phòng

Bài 7. Viêm cột sống dính khớp

Điều trị

Bài 8. Huyết khối tĩnh mạch sâu chi dưới

Điều trị can thiệp mạch, tiền triển

Bài 9. Điều trị tăng huyết áp

Điều trị tăng huyết áp cấp cứu, tăng huyết áp khẩn cấp

Bài 10. Cập nhật chẩn đoán và điều trị suy tim

Các nguyên nhân suy tim, phân loại suy tim

Bài 11. Cập nhật chẩn đoán, điều trị loét dạ dày tá tràng

Biến chứng loét dạ dày

Bài 12. Hội chứng suy đa phủ tạng

Điều trị, theo dõi, tiền triển

Bài 13. Chế độ ăn trong bệnh thận

Nguyên tắc dinh dưỡng ở bệnh nhân suy thận đã lọc máu

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Nội, Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên (2020), Bài giảng Bệnh học nội khoa tập 1, NXB Đại học Thái Nguyên.

2. Bộ môn Nội, Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên (2020), Bài giảng Bệnh học nội khoa tập 2, NXB Đại học Thái Nguyên.

3. Bộ Y tế (2018), Hồi sức cấp cứu, NXB Y học.
4. Bộ y tế (2018), Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh nội khoa, NXB Y học.

Chuyên ngành đào tạo: Ngoại khoa

Môn thi: Chuyên ngành

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Ngoại khoa, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa II, chuyên ngành ngoại khoa

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi đào tạo, tương đương trình độ chuyên khoa I, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt ở trình độ đào tạo chuyên khoa II, đồng thời có thể vận dụng kiến thức trong khám chữa bệnh và nghiên cứu khoa học.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Chấn thương chỉnh hình- Ngoại Thần kinh

Bài 1: Gãy xương hở

Chẩn đoán và điều trị gãy xương hở.

Bài 2: Gãy hai xương cẳng chân

Chẩn đoán và điều trị gãy hai xương cẳng chân

Bài 3: Gãy cổ xương đùi

Chẩn đoán và điều trị gãy cổ xương đùi

Bài 4: máu tụ dưới màng cứng cấp tính

Chẩn đoán và điều trị máu tụ dưới màng cứng cấp tính

Bài 5: máu tụ ngoài màng cứng cấp tính

Chẩn đoán và điều trị máu tụ ngoài màng cứng cấp tính

3.2. Phần 2: Cấp cứu bụng

Bài 1: Tắc ruột

Chẩn đoán và điều trị tắc ruột.

Bài 2: Thủng ổ loét dạ dày-tá tràng

Chẩn đoán và điều trị thủng ổ loét dạ dày tá tràng

Bài 3: Viêm tụy cấp

Chẩn đoán và điều trị viêm tụy cấp

Bài 4: Lòng ruột

Chẩn đoán và điều trị lòng ruột cấp ở trẻ còn bú

Bài 5: Chấn thương bụng

Chẩn đoán và điều trị các hình thái của chấn thương bụng

3.3. Phần 3: Tiêu hóa- gan mật

Bài 1: Ung thư dạ dày

Chẩn đoán và điều trị ung thư dạ dày

Bài 2: Ung thư đại tràng

Chẩn đoán và điều trị ung thư đại tràng

Bài 3: Ung thư trực tràng

Chẩn đoán và điều trị ung thư trực tràng

Bài 4: Bệnh Trĩ

Chẩn đoán và điều trị bệnh trĩ

Bài 5: Sỏi ống mật chủ

Chẩn đoán và điều trị sỏi ống mật chủ

3.4. Phần 4: Tiết niệu - Lòng ngực

Bài 1: Chấn thương ngực

Chẩn đoán và điều trị tràn máu khoang màng phổi do chấn thương

Bài 2: Sỏi thận

Chẩn đoán và điều trị sỏi thận

Bài 3: Sỏi niệu quản

Chẩn đoán và điều trị sỏi niệu quản

Bài 4: Chấn thương thận

Chẩn đoán và điều trị chấn thương thận

Bài 5: Vết thương mạch máu

Chẩn đoán và điều trị vết thương mạch máu

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Ngoại, Đại học Y - Dược (2005), Bệnh học Ngoại khoa, NXB Y học, Hà Nội
2. Bộ môn Ngoại, Đại học Y Hà Nội (2013), Bài giảng sau đại học, NXB Y học, Hà Nội.
3. Bộ môn Ngoại, Đại học Y Dược Thái Nguyên , Bài giảng sau đại học

Chuyên ngành đào tạo: Sản Phụ Khoa
Môn thi: Sản Phụ Khoa

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Sản Phụ Khoa, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa II, chuyên ngành Sản Phụ Khoa.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi chuyên ngành Sản Phụ Khoa, tương đương trình độ chuyên khoa I, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt ở trình độ đào tạo chuyên khoa II, đồng thời có thể vận dụng kiến thức trong khám chữa bệnh và nghiên cứu khoa học.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Cấp cứu sản

Bài 1: Đẻ non

Triệu chứng, chẩn đoán dọa đẻ non và đẻ non.

Điều trị dọa đẻ non và xử trí chuyển dạ đẻ non.

Bài 2: Băng huyết sau sinh

Nguyên nhân băng huyết sau sinh.

Chẩn đoán và xử trí băng huyết sau sinh.

Bài 3: Tiền sản giật và sản giật

Chẩn đoán và phân loại tiền sản giật.

Điều trị tiền sản giật và sản giật.

3.2. Phần 2: Sản bệnh

Bài 1: Rau bong non

Triệu chứng, chẩn đoán và biến chứng của rau bong non.

Phương pháp xử trí rau bong non.

Bài 2: Rau tiền đạo

Phân loại rau tiền đạo.

Triệu chứng, chẩn đoán và xử trí rau tiền đạo.

Bài 3: Vỡ tử cung

Triệu chứng, chẩn đoán dọa vỡ và vỡ tử cung.

Trình bày được xử trí, dự phòng dọa vỡ và vỡ tử cung.

3.3. *Phần 3: Phụ khoa*

Bài 1: Chửa trứng và theo dõi sau nạo trứng

Triệu chứng và chẩn đoán chữa trứng.

Xử trí chữa trứng và theo dõi sau nạo trứng.

Bài 2: U nang buồng trứng

Triệu chứng, chẩn đoán và xử trí u nang buồng trứng.

Tiến triển và biến chứng u nang buồng trứng.

Bài 3: Nhiễm trùng đường sinh dục

Nguyên nhân gây viêm sinh dục.

Chẩn đoán và điều trị các hình thái viêm sinh dục.

3.4. *Phần 4: Phụ khoa - Kế hoạch hóa gia đình*

Bài 1: Các biện pháp kế hoạch hóa gia đình

Chỉ định và chống chỉ định của các biện pháp tránh thai.

Cách phát hiện, xử trí các tác dụng phụ và biến chứng của các biện pháp tránh thai.

Bài 2: Các biện pháp phá thai

Chỉ định và phác đồ phá thai bằng thuốc.

Tai biến và cách xử trí trong khi thực hiện thủ thuật.

Bài 3: Rối loạn kinh nguyệt

Các hình thái của rối loạn kinh nguyệt.

Chẩn đoán và xử trí các hình thái rối loạn kinh nguyệt thường gặp.

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Sản, Đại học Y Dược Thái Nguyên (2022), Bài giảng Sản khoa, NXB Y học, Hà Nội.
2. Bộ môn Sản, Đại học Y Dược Thái Nguyên (2022), Bài giảng Phụ khoa, NXB Y học, Hà Nội.
3. Bộ môn Sản, Đại học Y Dược Thái Nguyên (2013), THực hành lâm sàng Sản phụ khoa, NXB Y học, Hà Nội.

Chuyên ngành đào tạo: Nhi khoa

Môn thi: Chuyên ngành

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Nhi khoa, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ Bác sĩ chuyên khoa II, chuyên ngành Nhi khoa.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi Nhi khoa ở trình độ chuyên khoa I, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ Bác sĩ chuyên khoa II, chuyên ngành Nhi khoa.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Sơ sinh

Bài 1: Suy hô hấp sơ sinh

- Nguyên nhân
- Chẩn đoán
- Điều trị

Bài 2: Hội chứng vàng da

- Nguyên nhân
- Chẩn đoán
- Điều trị

3.2. Phần 2: Cấp cứu

Bài 1: Hội chứng co giật

- Nguyên nhân
- Chẩn đoán
- Điều trị

Bài 2: Rối loạn nước, điện giải

- Chẩn đoán
- Điều trị

3.3. Phần 3: Hô hấp – Tiết niệu

Bài 1: Hen phế quản

- Chẩn đoán
- Điều trị

Bài 2: Tăng huyết áp

- Chẩn đoán
- Điều trị

3.4. Phần 4: Huyết học

Bài 1: Hội chứng xuất huyết

- Nguyên nhân
- Chẩn đoán
- Điều trị

Bài 2: Hội chứng thiếu máu

- Nguyên nhân
- Chẩn đoán
- Điều trị

4. Tài liệu ôn tập

1. Nguyễn Thành Trung (2018), Bài giảng Nhi khoa, tập 1, NXB Quốc Gia, Hà Nội.
 2. Nguyễn Thành Trung (2018), Bài giảng Nhi khoa, tập 1, NXB Quốc Gia, Hà Nội.
- Nguyễn Công Khanh - Lê Nam Trà (2018), Sách giáo khoa Nhi khoa, NXB Y học, Hà Nội.

Chuyên ngành đào tạo: Da liễu

Môn thi: Da liễu

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Da liễu, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa II, chuyên ngành Da liễu.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi chuyên ngành Da liễu, tương đương trình độ chuyên khoa I, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt ở trình độ đào tạo chuyên khoa II, đồng thời có thể vận dụng kiến thức trong khám chữa bệnh và nghiên cứu khoa học.

3. Nội dung ôn tập

Yêu cầu: Thiết kế nội dung ôn tập thành bốn phần.

3.1. Phần 1: Bệnh da miễn dịch- dị ứng

Yêu cầu: Ghi tên bài và các nội dung thuộc phạm vi của đề thi.

Bài 1: Bệnh viêm da cơ địa

- Cơ chế bệnh sinh
- Chẩn đoán, chiến lược điều trị viêm da cơ địa.

Bài 2: Bệnh Lupus ban đỏ

- Cơ chế bệnh sinh.
- Chẩn đoán, điều trị lupus ban đỏ.

Bài 3: Dị ứng thuốc

- Chẩn đoán và điều trị dị ứng thuốc thê đỏ da toàn than.
- Chẩn đoán và điều trị hồng ban đa dạng do thuốc.

Bài 4: Bệnh vảy nến

- Cơ chế bệnh sinh.
- Chẩn đoán, chiến lược điều trị vảy nến.

3.2. Phần 2: Bệnh da do Nấm vi ký sinh trùng

Bài 1: Nấm da

- Chẩn đoán và điều trị nấm da thường.
- Chẩn đoán và điều trị lang ben.
- Dự phòng bệnh nấm da.

Bài 2: Chốc

- Chẩn đoán và điều trị bệnh chốc.

- Biến chứng bệnh chốc.

Bài 3: Bệnh zona

- Cơ chế bệnh sinh.
- Chẩn đoán và điều trị zona.

Bài 4: Thủy đậu

- Cơ chế bệnh sinh.
- Chẩn đoán và điều trị zona.

3.3. Phần 3: Bệnh da khác

Bài 1: Vảy phấn đỏ nang lông

- Cơ chế bệnh sinh.
- Chẩn đoán và điều trị Vảy phấn đỏ nang long.

Bài 2: Bạch biến

- Cơ chế bệnh sinh.
- Chẩn đoán và điều trị bạch biến.

Bài 3: Bệnh viêm da tiếp xúc

- Cơ chế bệnh sinh.
- Chẩn đoán và điều trị bệnh viêm da tiếp xúc.

Bài 4: Bệnh Aphose

- Cơ chế bệnh sinh.
- Chẩn đoán và điều trị.

3.4. Phần 4: Bệnh phong và các bệnh lây truyền qua đường tình dục

Bài 1: Bệnh phong

- Chẩn đoán và điều trị phong sớm.
- Phác đồ điều trị bệnh phong.
- Chiến lược phòng chống bệnh phong ở Việt Nam.

Bài 2: Bệnh lậu

- Chẩn đoán và điều trị bệnh lậu.

Bài 3: Bệnh giang mai

- Chẩn đoán và điều trị bệnh giang mai.

Bài 4: Chiến lược phòng chống các bệnh lây truyền qua đường tình dục

- Mục tiêu, nội dung chiến lược phòng chống các bệnh lây truyền qua đường tình dục.

4. Tài liệu ôn tập

1. Trần Hậu Khang (2019), Bệnh học da liễu tập 1, NXB Y học Hà nội – 2019
2. Nguyễn Văn Thường (2019), Bệnh học da liễu tập 2, NXB Y học Hà nội – 2019
3. Nguyễn Văn Thường (2019), Bệnh học da liễu tập 3, NXB Y học Hà nội - 2019.
4. Bộ môn Da liễu - Học viện Quân Y; Giáo trình bệnh da và Hoa liễu (Sau đại học) NXB Quân đội nhân dân.
5. Nguyễn Quý Thái (2011), Bệnh da miễn dịch dị ứng, NXB Dân trí.

Chuyên ngành đào tạo: Tai mũi họng

Môn thi: Tai mũi họng

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Tai mũi họng, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa II, chuyên ngành Tai mũi họng.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi Tai mũi họng, tương đương trình độ chuyên khoa I, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt ở trình độ đào tạo chuyên khoa II, đồng thời có thể vận dụng kiến thức trong khám chữa bệnh và nghiên cứu khoa học.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Bệnh học Tai xương chũm

Bài 1: Bệnh tai ngoài

Chẩn đoán, điều trị bệnh tai ngoài thường gặp (tụ máu vành tai, viêm màng sụn vành tai, viêm ống tai ngoài...)

Bài 2: Viêm tai xương chũm hài nhi

Nguyên nhân, triệu chứng, diễn biến và biến chứng, chẩn đoán, điều trị viêm tai xương chũm hài nhi.

Bài 3: Viêm màng não do tai

Nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, triệu chứng, chẩn đoán, điều trị viêm màng não do tai.

Bài 4: Áp xe não do tai

Nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, triệu chứng, các thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị áp xe não do tai.

Bài 5: Viêm tắc tĩnh mạch bên

Nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, triệu chứng, diễn biến và biến chứng, thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị viêm tắc tĩnh mạch bên.

Bài 6: Viêm mề nhĩ do tai

Nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, triệu chứng, các thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị viêm mề nhĩ do tai.

Bài 7: Liệt mặt do tai

Nguyên nhân, triệu chứng, chẩn đoán, điều trị liệt mặt do tai.

Bài 8: Lao tai

Nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, triệu chứng, các thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị lao tai.

Bài 9: Zona tai

Nguyên nhân, triệu chứng, các thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị zona tai.

Bài 10: Xôp xơ tai

Nguyên nhân, triệu chứng, các thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị xôp xơ tai.

Bài 11: U thần kinh thính giác

Nguyên nhân, triệu chứng, các thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị u thần kinh thính giác.

3.2. Phần 2: Bệnh học Mũi xoang

Bài 1: Dị ứng mũi xoang - Viêm mũi vận mạch

Nguyên nhân, sinh lý bệnh, triệu chứng, biến chứng, chẩn đoán, điều trị dị ứng mũi xoang - viêm mũi vận mạch.

Bài 2: Viêm mũi đặc hiệu trẻ nhỏ

Nguyên nhân, triệu chứng, chẩn đoán, điều trị viêm mũi đặc hiệu ở trẻ nhỏ.

Bài 3: Viêm mũi trong các bệnh nhiễm trùng

Nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, triệu chứng, chẩn đoán, điều trị viêm mũi trong các bệnh nhiễm trùng (do cúm, sởi, thương hàn...).

Bài 4: Các biến chứng của viêm mũi xoang

Triệu chứng, chẩn đoán, điều trị biến chứng đường hô hấp của viêm mũi xoang.

Triệu chứng, chẩn đoán, điều trị biến chứng mắt của viêm mũi xoang.

Triệu chứng, chẩn đoán, điều trị biến chứng nội sọ của viêm mũi xoang.

Bài 5: Chảy máu mũi

Nguyên nhân, phân loại, biến chứng, chẩn đoán, điều trị chảy máu mũi.

Bài 6: Bệnh vách ngăn mũi

Nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, triệu chứng, chẩn đoán, điều trị bệnh vách ngăn mũi (u máu, dị hình vách ngăn...).

Bài 7: Viêm xoang trẻ em

Nguyên nhân, triệu chứng, biến chứng, chẩn đoán, điều trị Viêm xoang cấp tính ở trẻ em.

Nguyên nhân, triệu chứng, biến chứng, chẩn đoán, điều trị Viêm xoang mạn tính ở trẻ em.

Bài 8: U lành mũi xoang

Nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, triệu chứng, chẩn đoán, điều trị U lành mũi xoang.

Bài 9: Chấn thương mũi xoang

Nguyên nhân, triệu chứng, các thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị Chấn thương mũi xoang.

3.3. Phần 3: Bệnh học họng thanh quản

Bài 1: Viêm họng trong các bệnh về máu

Nguyên nhân, sinh lý bệnh, triệu chứng, biến chứng, chẩn đoán, điều trị viêm họng trong các bệnh về máu.

Bài 2: Biến chứng của Viêm họng, amidan và V.A

Nguyên nhân, triệu chứng, chẩn đoán các biến chứng của Viêm họng, amidan và V.A.

Bài 3: U bên cạnh họng

Nguyên nhân, triệu chứng, chẩn đoán, điều trị u bên cạnh họng.

Bài 4: Lao thanh quản

Nguyên nhân, triệu chứng, chẩn đoán, điều trị lao thanh quản.

Bài 5: Polyp dây thanh - Hạt xơ dây thanh - Papilome thanh quản

Nguyên nhân, triệu chứng, chẩn đoán, điều trị Polyp dây thanh - Hạt xơ dây thanh - Papilome thanh quản.

Bài 6: Rối loạn giọng do căng cơ

Nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, triệu chứng, chẩn đoán, điều trị rối loạn giọng do căng cơ.

Bài 7: Liệt dây thần kinh hồi qui

Nguyên nhân, triệu chứng, chẩn đoán, điều trị liệt dây thần kinh hồi qui.

Bài 8: Dị vật thực quản

Nguyên nhân, triệu chứng, các thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị dị vật thực quản.

Bài 9: Chấn thương họng thanh quản

Nguyên nhân, triệu chứng, các thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị chấn thương họng thanh quản.

3.4. Phần 4: Bệnh học Ung thư

Bài 1: Ung thư tai

Nguyên nhân, triệu chứng, các thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị ung thư tai.

Bài 2: Ung thư hố mũi

Nguyên nhân, triệu chứng, các thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị ung thư hố mũi.

Bài 3: Ung thư vòm mũi họng

Nguyên nhân, triệu chứng, các thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị ung thư vòm mũi họng.

Bài 4: Ung thư sàng hàm

Nguyên nhân, triệu chứng, các thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị ung thư sàng hàm.

Bài 5: Ung thư Amidan

Nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, triệu chứng, chẩn đoán, điều trị ung thư Amidan.

Bài 6: Ung thư hạch họng

Nguyên nhân, triệu chứng, các thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị ung thư hạch họng.

Bài 7: Ung thư thanh quản

Nguyên nhân, triệu chứng, các thể lâm sàng, chẩn đoán, điều trị ung thư thanh quản.

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Tai mũi họng trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên (2017), Bài giảng Tai mũi họng.
2. Nguyễn Công Hoàng (2010), Bệnh học Mũi xoang, Nhà xuất bản Y học.
3. Nguyễn Đình Bảng (2012), Bài giảng tai mũi họng, Nhà xuất bản Y học.
4. Ngô Ngọc Liễn (2010), Giản yếu Tai mũi họng, Nhà xuất bản Y học
5. Lê Văn Lợi (2015), Cấp cứu tai mũi họng, Nhà xuất bản Y học.
6. Nhan Trừng Sơn (2014), Tai mũi họng nhập môn, Nhà xuất bản Y học
7. Võ Tấn (2010), Tai mũi họng thực hành tập I, Nhà xuất bản Y học.
8. Võ Tấn (2010), Tai mũi họng thực hành tập II, Nhà xuất bản Y học.
9. Võ Tấn (2010), Tai mũi họng thực hành tập III, Nhà xuất bản Y học.
10. Nguyễn Đình Bảng (2012), Bài giảng tai mũi họng, Nhà xuất bản Y học.
11. Ngô Ngọc Liễn (2010), Giản yếu Tai mũi họng, Nhà xuất bản Y học
12. Lê Văn Lợi (2015), Cấp cứu tai mũi họng, Nhà xuất bản Y học.
13. Nhan Trừng Sơn (2014), Tai mũi họng nhập môn, Nhà xuất bản Y học

Chuyên ngành đào tạo: Y tế công cộng

Môn thi: Chính sách, quản lý y tế và Truyền thông - Giáo dục sức khỏe

1. Mục đích

Giới hạn hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Y tế công cộng, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ Chuyên khoa cấp II, chuyên ngành Y tế công cộng.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi môn học Chính sách và quản lý y tế; Truyền thông – Giáo dục sức khỏe tương đương trình độ chuyên khoa I nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt ở trình độ đào tạo chuyên khoa II, đồng thời có thể vận dụng kiến thức trong lĩnh vực liên quan đến y tế công cộng và nghiên cứu khoa học.

3. Nội dung ôn tập

Bài 1: Khái niệm về quản lý và lãnh đạo quá trình quản lý và phương pháp giải quyết vấn đề

- Khái niệm về quản lý và lãnh đạo.
- Quá trình quản lý.
- Phương pháp giải quyết vấn đề.

Bài 2: Phong cách của người lãnh đạo

- Khái niệm về phong cách lãnh đạo.
- Các loại phong cách lãnh đạo.
- Các loại người lãnh đạo.
- Lãnh đạo theo tình huống (Hersey và Balanchard).
- Các nguyên tắc mẫu chốt của lãnh đạo.

Bài 3: Một số kỹ năng của người lãnh đạo

- Khái niệm nhà lãnh đạo.
- Các kỹ năng của nhà lãnh đạo.
- Các phẩm chất của nhà lãnh đạo.
- Kỹ năng truyền thông của người lãnh đạo và quản lý.

Bài 4: Phương pháp phân tích các vấn đề sức khỏe

- Khái niệm về vấn đề sức khỏe.
- Các phương pháp phân tích vấn đề sức khỏe.

Bài 5: Sử dụng bằng chứng để xác định mục tiêu trong lập kế hoạch và quản lý

- Khái niệm mục đích và mục tiêu.
- Định ra mục tiêu dựa trên số liệu cụ thể.
- Phân loại mục tiêu.

Bài 6: Sử dụng bằng chứng trong lập kế hoạch y tế

- Khái niệm về kế hoạch và lập kế hoạch.
- Quy trình lập kế hoạch y tế công cộng.
- Hướng dẫn viết kế hoạch hàng năm.
- Hướng dẫn viết kế hoạch hành động.

Bài 7: Quản lý y tế cơ sở

- Tổ chức, chức năng nhiệm vụ của mạng lưới y tế cơ sở.
- Các nội dung quản lý chính của các đơn vị y tế cơ sở.
- Quản lý y tế tuyến huyện.
- Tuyến y tế xã.

Bài 8: Giám sát các chương trình hoạt động y tế

- Đại cương.
- Khái niệm, vai trò giám sát.
- Phương pháp giám sát.
- Tiêu chuẩn và chức năng của giám sát viên.
- Qui trình giám sát.

Bài 9: Chăm sóc sức khỏe ban đầu.

- Khái niệm.
- Nguyên tắc cơ bản của chăm sóc sức khoẻ ban đầu.
- Nội dung chăm sóc sức khoẻ ban đầu ở Việt Nam.

Bài 10: Các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe

- Hành vi cá nhân.
- Yếu tố môi trường và xã hội.
- Những yếu tố liên quan đến hệ thống chăm sóc sức khoẻ.
- Yếu tố di truyền.

Bài 11: Đánh giá một chương trình Giáo dục và Nâng cao sức khỏe.

- Mục đích của công tác đánh giá.
- Các loại đánh giá.
- Lập kế hoạch đánh giá.
- Tập hợp nhóm đánh giá.

4. Tài liệu ôn tập

1. Đại học Thái Nguyên, Trường Đại học Y Dược (2019) Chăm sóc sức khỏe ban đầu theo nguyên lý y học gia đình, Nhà xuất bản đại học Thái Nguyên
2. Đàm Khải Hoàn và cs (2010), Giáo trình Kỹ năng giao tiếp giáo dục sức khỏe, Nhà xuất bản Đại học Quốc Gia Hà Nội.
3. Nguyễn Thanh Hương và cs (2013), Đánh giá các chương trình Nâng cao sức khỏe, Nhà xuất bản Lao động xã hội Hà Nội.
4. Nguyễn Văn Hiến (2013), Quản lý và lãnh đạo, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
5. Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên (2007), Tổ chức và quản lý y tế, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
6. Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên (2007), Chương trình y tế quốc gia, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
7. Nguyễn Duy Luật (2006), Tổ chức, Quản lý và Chính sách y tế, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
8. Vũ Khắc Lương (2015), Quản lý chất lượng trong cơ sở y tế và chăm sóc sức khỏe cộng đồng, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
9. Nguyễn Thành Trung (2013), Một số vấn đề về quản lý trong y tế, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
10. Đại học Thái Nguyên, Trường Đại học Y Dược (2022), Giáo trình Chính sách và quản lý y tế, Tài liệu lưu hành nội bộ.

ĐỀ CƯƠNG ÔN THI TUYỂN SINH MÔN TIẾNG ANH
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA II
Môn thi: Tiếng Anh

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức thuộc môn Tiếng Anh, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ chuyên khoa II, thuộc tất cả các chuyên ngành.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức tương đương trình độ B1, nhằm tuyển chọn những học viên có năng lực tiếng Anh tốt, có thể vận dụng trong thực hành nghề nghiệp và nghiên cứu khoa học.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Grammar and Vocabulary

1. Simple present
2. Simple past
3. Present Continuous
4. Past continuous
5. Present perfect
6. Past perfect
7. Passive voice (simple present, simple past)
8. Passive voice (present perfect)
9. Passive voice (past perfect)
10. Passive voice (simple future, modal verbs)
11. Comparatives
12. Superlatives
13. Equal comparison
14. Relative pronouns (who/which/where/whose)
15. 1st Conditional sentences
16. 2nd Conditional sentences
17. Hot verbs (do/make/take/get/come/go/ask/say/talk)
18. Gerunds/ To-verb infinitives
19. Prepositions (time/place)
20. Ing adjectives/-ed adjectives

3.2. Phần 2: Reading comprehension

1. Read the following passages and circle the best answer for the questions below
2. Read the following passages and circle the best answer to fill in each blank.
3. Read the following passages and answer the questions below

Nội dung các bài đọc hiểu liên quan đến chủ đề sức khỏe, y học thường thức

3.3. Phần 3: Writing

Bài tập viết lại câu liên quan đến các cấu trúc ngữ pháp sau:

1. Present perfect & past simple
2. Passive voice
3. Comparisons
4. Conditional sentences
5. To V/ V-ing
6. There + to be + N+ .. □ S + have/has/have got/has got + N
7. Conditional sentences
8. Close to/ far from/ near
9. Prefer/ like... more than/better than...
10. Reported speech

Bài tập dựng câu liên quan đến các cấu trúc ngữ pháp sau

1. Simple present
2. Simple past
3. Present Continuous
4. Comparisons
5. 1st conditional sentence
6. Present perfect
7. Relative pronouns
8. Passive voice
9. Past continuous
10. It + to be + (for SB) + to V

3.4. Phần 4: Translation

Nội dung phần dịch liên quan đến chủ đề sức khỏe, y học thường thức, công việc ở bệnh viện và cuộc sống hàng ngày.

4. Tài liệu ôn tập

1. Murphy, R. English Grammar in use (2009), Cambridge University Press.

2. R. SRibes & P.R.Ros . Medical English. 3 (2006). Springer Press.



ĐỀ CƯƠNG ÔN THI TUYỂN SINH

TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO BÁC SĨ NỘI TRÚ

Phần 1

ĐỀ CƯƠNG ÔN THI MÔN TOÁN THỐNG KÊ

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản về Toán thống kê, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ Bác sĩ nội trú.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức cơ bản về Toán thống kê ở trình độ đại học, nhằm tuyển chọn được những học viên có kiến thức tốt về Toán thống kê để tiếp thu tốt chương trình đào tạo Bác sĩ nội trú.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Xác suất

Bài 1: Định nghĩa về xác suất

Phép thử và biến cố; Định nghĩa xác suất cổ điển; Định nghĩa xác suất theo thống kê.

Bài 2: Một số công thức tính xác suất

Công thức cộng xác suất; Công thức nhân xác suất; Công thức xác suất đầy đủ; Công thức Bayes; Công thức Bernoulli (tính độ nhạy; độ đặc hiệu; giá trị tiên đoán).

3.2. Phần 2: Đại lượng ngẫu nhiên và quy luật phân phối xác suất

- Định nghĩa và phân loại đại lượng ngẫu nhiên; Quy luật phân phối xác suất của đại lượng ngẫu nhiên;

- Các tham số đặc trưng của đại lượng ngẫu nhiên;
- Một số quy luật phân phối xác suất thông dụng;
- Luật số lớn và giới hạn trung tâm.

3.3. Phần 3: Ước lượng

Bài 1: Lý thuyết mẫu

Tổng thể và mẫu; phương pháp mô tả mẫu; một số thống kê đặc trưng mẫu.

Bài 2: Ước lượng một số tham số của đại lượng ngẫu

Ước lượng điểm; ước lượng khoảng cho trung bình tổng thể; tỷ lệ hay xác suất của tổng thể.

3.4. Phần 4: Kiểm định

Bài 1: Kiểm định về kỳ vọng toán của đại lượng ngẫu nhiên có quy luật phân phối chuẩn

Kiểm định về kỳ vọng toán của đại lượng ngẫu nhiên có quy luật phân phối chuẩn trong trường hợp đã biết phương sai và chưa biết phương sai.

Bài 2: Kiểm định 2 kỳ vọng toán của 2 đại lượng ngẫu nhiên phân phối theo quy luật chuẩn.

Kiểm định 2 kỳ vọng toán của 2 đại lượng ngẫu nhiên phân phối theo quy luật chuẩn trong trường hợp đã biết phương sai; chưa biết phương sai.

Bài 3: Kiểm định ý nghĩa cho 2 giá trị trung bình ghép cặp.

Bài 4: Kiểm định giả thuyết cho tỷ lệ

Kiểm định giả thuyết cho 1 tỷ lệ hoặc 2 tỷ lệ.

Bài 5: Kiểm định phương sai

Kiểm định phương sai tuân theo quy luật phân phối chuẩn, so sánh 2 phương sai.

Bài 6: Kiểm định phi tham số

3.5. Phần 5: Tương quan hồi quy

Bài 1: Hệ số tương quan

Tính hệ số tương quan và nêu được ý nghĩa của hệ số tương quan.

Bài 2: Hồi quy tuyến tính đơn

Viết được phương trình hồi quy tuyến tính.

Bài 3: Phương pháp bình phương bé nhất

4. Tài liệu tham khảo

1. TS Đỗ Thị Phương Quỳnh, Ths Đỗ Thị Hồng Nga, Ths Lê Thị Huyền My (2019), Giáo trình Xác suất thống kê trong Y học, NXB Đại học Thái Nguyên.
2. Đặng Đức Hậu (2008), Xác suất thống kê, NXB Giáo dục.
3. Đào Ngọc Phong (1997), Thống kê y học, NXB Y Học.
4. Đào Hữu Hồ (2007), Xác suất thống kê, NXB Đại học Quốc Gia Hà Nội.
5. Đào Hữu Hồ (2007), Hướng dẫn giải các bài toán xác suất thống kê, NXB Đại học Quốc Gia Hà Nội.
6. Nguyễn Cao Văn, Trần Thái Ninh (2008), Giáo trình lý thuyết xác suất và thống kê toán, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân.

Phần 2
ĐỀ CƯƠNG ÔN THI MÔN CƠ BẢN
Môn thi: Giải phẫu

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản về Giải phẫu, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ Bác sĩ Nội trú.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức về Giải phẫu ở trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có kiến thức tốt về cấu tạo giải phẫu của các cơ quan trong cơ thể người để tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ Bác sĩ Nội trú.

3. Nội dung kiến thức ôn tập

3.1. Phần 1: Giải phẫu ngực

Bài 1. Các cơ thành bụng trước bên

- Đặc điểm các cơ thành bụng trước bên.
- Cấu tạo, chức năng tác dụng.
- Các điểm yếu của thành bụng.
- Mạch thần kinh.

Bài 2. Ống bẹn

- Đặc điểm, vị trí, giới hạn và cấu tạo các lớp, các thành ống bẹn.
- Các lỗ, các hố bẹn và các thành phần đi qua ống bẹn.
- Các kiểu thoát vị bẹn và áp dụng lâm sàng.

Bài 3. Tim

- Phổi thai và các dị tật bẩm sinh của tim.
- Vị trí, kích thước, hình thể ngoài, liên quan.
- Hình thể trong, cấu tạo.
- Mạch máu, thần kinh tim.

Bài 4. Phổi, màng phổi

- Đặc điểm vị trí hình thể ngoài liên quan của phổi.
- Cấu tạo phổi và các đơn vị phổi.
- Đồi chiêú phổi, màng phổi và áp dụng.

Bài 5. Trung thất

- Thực quản.
- Tĩnh mạch đơn.
- Vị trí giới hạn, các thành phần và phân chia trung thất.
- Các thành phần của trung thất sau và áp dụng.

3.2. Phần 2. Giải phẫu hệ tiêu hóa

Bài 1. Phúc mạc

- Định nghĩa, các khái niệm về phúc mạc.
- Cấu tạo và chức năng của phúc mạc.
- Mạc nối nhỏ, mạc nối lớn, hậu cung mạc nối và áp dụng.
- Phân khu ổ phúc mạc và áp dụng.

Bài 2. Dạ dày

- Đặc điểm vị trí hình thể của dạ dày.
- Liên quan.
- Mạch máu thần kinh.

Bài 3. Gan mật

- Đặc điểm vị trí hình thể ngoài và liên quan của gan.
- Cấu tạo gan và phân thùy gan để áp dụng.
- Hệ tĩnh mạch cửa ở gan.
- Đường dẫn mật ngoài gan.
- Mạch thần kinh.

Bài 4. Khối tá tụy

- Vị trí, hình thể, kích thước tá tràng và tụy.
- Liên quan của khối tá tụy.
- Mạch máu, thần kinh.

Bài 5. Ruột

- Đặc điểm, vị trí, cách sắp xếp các khúc tiêu tràng.
- Mạc treo tiêu tràng và áp dụng.
- Mạch thần kinh tiêu tràng.
- Khối manh trùng tràng.
- Mạch thần kinh.

3.3. Phần 3. Hệ niệu – dục

Bài 1. Thận

- Đặc điểm của thận.
- Vị trí hình thể ngoài và liên quan.
- Cấu tạo thận và phân thùy thận để áp dụng.
- Mạch thần kinh.

Bài 2. Niệu quản

- Đặc điểm của niệu quản.
- Phân đoạn liên quan và áp dụng.
- Mạch máu thần kinh.

Bài 3. Bàng quang

- Đặc điểm, vị trí cấu tạo và kích thước.
- Hình thể ngoài và liên quan.
- Mạch máu thần kinh.

Bài 4. Bộ máy sinh dục nam

- Tinh hoàn.
- Đường dẫn tinh ngoài tinh hoàn.
- Mạch máu thần kinh chung của bộ tinh.

Bài 5. Bộ máy sinh dục nữ

- Buồng trứng.
- Ông dẫn trứng.
- Tử cung.
- Mạch thần kinh chung của bộ máy sinh dục nữ.

3.4. Phần 4. Hệ thần kinh

Bài 1. Tủy gai

- Đặc điểm vị trí kích thước.
- Hình thể ngoài.
- Cấu trúc.

Bài 2. Bán cầu đại não

- Vị trí, hình thể ngoài.
- Cấu trúc.
- Các mép liên bán cầu.

Bài 3. Mạch máu não

- Động mạch não.
- Các xoang tĩnh mạch sọ.

Bài 4. Các buồng não thất; Dịch não tuỷ và áp dụng

- Đặc điểm của các buồng não thất.
- Mô tả buồng não thất bên, não thất ba, não thất tư.
- Vị trí, đặc điểm, tính chất, sự hình thành và lưu thông dịch não tuỷ.
- Ứng dụng lâm sàng.

Bài 5. Các dây thần kinh sọ não

- Nguyên ủy thật.
- Nguyên ủy hư.
- Đường đi, liên quan.
- Phạm vi chi phối.
- Áp dụng lâm sàng.

4. Tài liệu ôn tập:

1. Bài giảng Giải phẫu học tập 2 (2008), Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên, NXB Y học, Hà Nội.
2. Bài giảng Giải phẫu học (2004), Trường đại học Y khoa Hà Nội – Nhà xuất bản Y học, Hà nội.
3. Trịnh Văn Minh, Giải phẫu người tập 2 (Giải phẫu ngực-bụng) (2007), Trường Đại học Y Hà nội, NXB Hà Nội.

4. Nguyễn Quang Quyền, Bài giảng giải phẫu học tập 2 (2001), Trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, NXB Y học.
5. Gray J.; Anatomy descriptive and applied; Thirtyfiveth Edition, 1987; Longmans, Geen and Co. London Newyork Toronto.

Môn thi: Hóa sinh

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Hóa sinh đã được trang bị giai đoạn học đại học, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ Bác sĩ Nội trú.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc chuyên ngành Hóa sinh, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có kiến thức về Hóa sinh để tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ Bác sĩ Nội trú.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: CẤU TẠO CHẤT

Bài 1: Enzym

- Cách gọi tên và phân loại enzyme.
- Các yếu tố ảnh hưởng đến tốc độ phản ứng enzyme.

Bài 2: Năng lượng sinh học

- Phân tích 3 bước của quá trình thoái hóa các chất hữu cơ trong cơ thể.
- Chu trình acid citric, kết quả và ý nghĩa.

3.2. Phần 2: CHUYỂN HÓA CHẤT 1

Bài 3: Chuyển hóa glucid

- Thoái hóa glucose theo con đường hexose diphosphat và con đường hexose monophosphat, kết quả và ý nghĩa.
- Thoái hóa và tổng hợp glycogen ở gan và ở cơ.
- Rối loạn chuyển hóa glucid.

Bài 4: Chuyển hóa lipid

- Thoái hóa acid béo bão hòa có số carbon chẵn.
- Các con đường thoái hóa tiếp tục của acetyl CoA.
- Các dạng lipid vận chuyển trong máu.

3.3. Phần 3: CHUYỂN HÓA CHẤT 2

Bài 5: Chuyển hóa protein

- Khử amin oxy hóa và trao đổi amin.
- Chu trình ure.
- Thoái hóa hemoglobin.

Bài 6. Chuyển hóa muối nước

Sự vận chuyển muối và nước trong cơ thể.

3.4. Phần 4: HÓA SINH MÔ

Bài 7: Hóa sinh gan

- Chức phận khử độc của gan.
- Một số xét nghiệm hóa sinh về gan.

Bài 8: Hóa sinh thận - nước tiểu

- Các chất bất thường trong nước tiểu.
- Các xét nghiệm thăm dò chức năng thận.

Bài 9: Hóa sinh máu

Các chất hữu cơ trong máu.

4. Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Nghiêm Luật, Nguyễn Thị Hà, Hoàng Bích Ngọc, Phạm Thiện Ngọc, Đỗ Thị Thu, Tạ Thành Văn, Hóa sinh (2018), Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
2. Nguyễn Thị Hoa, Phạm Thiện Ngọc, Bùi Thị Thu Hương, Hóa sinh (2013), Nhà xuất bản Y học.

Môn thi: Sinh học di truyền

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản về di truyền y học, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển trình độ Bác sĩ Nội trú.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức về di truyền y học ở trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có kiến thức tốt về di truyền y học để tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ Bác sĩ Nội trú

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Đột biến nhiễm sắc thể

Bài 1. Đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể

- Các dạng đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể.
- Các bệnh do đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể.

Bài 2. Đột biến số lượng nhiễm sắc thể

- Đột biến dị bội thể: Cơ chế phát sinh.
- Các bệnh do đột biến số lượng nhiễm sắc thể.

3.2. Phần 2: Di truyền đơn gen trên nhiễm sắc thể thường

Bài 1. Di truyền đơn gen trên nhiễm sắc thể thường

- Di truyền gen trội và một số bệnh có liên quan.
- Di truyền gen lặn và một số bệnh có liên quan.
- Di truyền gen trung gian và một số bệnh có liên quan.

3.3. Phần 3: Di truyền giới tính và di truyền liên kết với giới tính

- Cơ sở tế bào học của di truyền giới tính .
- Đặc điểm gen trên X không có alen trên Y.
- Quy luật di truyền chéo, di truyền thẳng.

3.4. Phần 4: Di truyền đa alen

- Di truyền hệ nhóm máu ABO.
- Di truyền hệ nhóm máu Rh.

4. Tài liệu ôn tập:

1. Bộ môn Sinh học, Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên, Di truyền Y học (2020), NXB Đại học Thái Nguyên.

Môn thi: Sinh lý

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản về Sinh lý, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ Bác sĩ Nội trú.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức về Sinh lý học ở trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có kiến thức tốt về Sinh lý để tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ Bác sĩ Nội trú.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Sinh lý đại cương

Bài 1: Vận chuyển vật chất qua màng tế bào

Các hình thức vận chuyển vật chất qua màng tế bào, ứng dụng giải thích triệu chứng và cơ sở sử dụng thuốc trên lâm sàng.

Bài 2: Điều nhiệt

Đặc điểm thân nhiệt, các yếu tố ảnh hưởng, điều hòa thân nhiệt và ứng dụng các biện pháp điều nhiệt trên lâm sàng.

Bài 3: Chuyển hóa chất, năng lượng

- Vai trò của các chất trong cơ thể.
- Sử dụng năng lượng của cơ thể.

Bài 4: Sinh lý máu

Cấu trúc, chức năng, điều hòa chức năng hồng cầu, bạch cầu, tiểu cầu, các giai đoạn đông máu.

3.2. Phần 2: Điều hòa chức năng

Bài 1: Sinh lý hệ thần kinh

- Sinh lý hệ thần kinh trung ương
- Chức năng của các đơn vị cấu trúc hệ thần kinh trung ương
- Chức năng các cấu trúc thuộc hệ thần kinh trung ương
- Chức năng hệ thần kinh thực vật

Bài 2: Sinh lý nội tiết

- Đại cương về hệ nội tiết và hormon: phân loại, bản chất, cơ chế tác dụng, điều hòa bài tiết của hormone.

- Chức năng, điều hòa bài tiết các hormon vùng dưới đồi, tuyến yên, tuyến giáp, tuyến thượng thận, tuyến tụy.

3.3. Phần 3: Chức năng hệ tuần hoàn, hô hấp, tiêu hóa

Bài 1. Sinh lý tuần hoàn

- Chức năng và điều hòa chức năng tim, các đặc tính của tim, và biểu hiện bên ngoài về hoạt động tim.

- Chức năng động mạch (huyết áp động mạch).

Bài 2: Sinh lý hô hấp

Chức năng và điều hòa chức năng bộ máy hô hấp.

Bài 3: Sinh lý bộ máy tiêu hóa

Chức năng và điều hòa chức năng bộ máy tiêu hóa và ứng dụng lâm sàng.

3.4. Phần 4: Chức năng hệ tiết niệu và sinh dục sinh sản

Bài 1: Sinh lý quá trình tạo nước tiểu

Chức năng và điều hòa chức năng tạo nước tiểu và ứng dụng lâm sàng.

Bài 2: Sinh lý sinh dục và sinh sản

- Chức năng tinh hoàn và điều hòa sản sinh tinh trùng.
- Kinh nguyệt, chức năng buồng trứng.
- Thụ thai, mang thai, sô thai.
- Các biện pháp tránh thai.

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Sinh lý học, trường Đại học Y-Dược Thái Nguyên, Giáo trình Sinh lý học (2009), NXB Y học, Hà Nội.

Phần 3

ĐỀ CƯƠNG ÔN THI MÔN CHUYÊN NGÀNH

Ngành đào tạo: Ngoại khoa, Chẩn đoán hình ảnh

Môn thi: Ngoại khoa

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Ngoại khoa, áp dụng cho các thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ Bác sĩ Nội trú ngành Ngoại khoa và Chẩn đoán hình ảnh.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi Ngoại khoa ở trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ Bác sĩ Nội trú ngành Ngoại khoa và Chẩn đoán hình ảnh.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Chấn thương chỉnh hình- Ngoại Thần kinh

Bài 1: Gãy xương hở

Chẩn đoán và điều trị gãy xương hở.

Bài 2: Vết thương sọ não

Chẩn đoán và điều trị vết thương sọ não.

Bài 3: Gãy cổ xương đùi

Chẩn đoán và điều trị gãy cổ xương đùi.

Bài 4: Máu tụ dưới màng cứng cấp tính

Chẩn đoán và điều trị máu tụ dưới màng cứng cấp tính.

Bài 5: Máu tụ ngoài màng cứng cấp tính

Chẩn đoán và điều trị máu tụ ngoài màng cứng cấp tính.

3.2. Phần 2: Cấp cứu bụng

Bài 1: Tắc ruột

Chẩn đoán và điều trị tắc ruột.

Bài 2: Thủng ổ loét dạ dày-tá tràng

Chẩn đoán và điều trị thủng ổ loét dạ dày tá tràng.

Bài 3: Viêm ruột thừa cấp

Chẩn đoán và điều trị viêm ruột thừa cấp.

Bài 4: Lòng ruột

Chẩn đoán và điều trị lồng ruột cấp ở trẻ còn bú.

Bài 5: Chấn thương bụng

Chẩn đoán và điều trị các hình thái của chấn thương bụng.

3.3. Phần 3: Tiêu hóa- gan mật

Bài 1: Ung thư dạ dày

Chẩn đoán và điều trị ung thư dạ dày.

Bài 2: Ung thư đại tràng

Chẩn đoán và điều trị ung thư đại tràng.

Bài 3: Ung thư trực tràng

Chẩn đoán và điều trị ung thư trực tràng.

Bài 4: Bệnh Trĩ

Chẩn đoán và điều trị bệnh trĩ.

Bài 5: Sỏi ống mật chủ

Chẩn đoán và điều trị sỏi ống mật chủ.

3.4. Phần 4: Tiết niệu – Tim mạch - Lồng ngực

Bài 1: Chấn thương ngực

Chẩn đoán và điều trị tràn máu khoang màng phổi do chấn thương.

Bài 2: Sỏi thận

Chẩn đoán và điều trị sỏi thận.

Bài 3: Tăng sinh tuyến tiền liệt lành tính

Chẩn đoán và điều trị tăng sinh tuyến tiền liệt lành tính.

Bài 4: Chấn thương thận

Chẩn đoán và điều trị chấn thương thận.

Bài 5: Vết thương mạch máu

Chẩn đoán và điều trị vết thương mạch máu.

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Ngoại, Đại học Y Dược Thái Nguyên (2005), Bệnh học Ngoại khoa, NXB Y học, Hà Nội
2. Bộ môn Ngoại, Đại học Y Hà Nội (2013), Bài giảng sau đại học, NXB Y học, Hà Nội.
3. Bộ môn Ngoại, Đại học Y Dược Thái Nguyên , Bài giảng sau đại học.

Ngành đào tạo: Nội khoa

Môn thi: Nội khoa

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành nội khoa, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ Bác sĩ nội trú ngành Nội khoa.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi nội khoa, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ Bác sĩ nội trú ngành Nội khoa.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1:

Bài 1. Tăng huyết áp

Chẩn đoán, phân độ tăng huyết áp, nguyên nhân, phân tầng nguy cơ.

Bài 2. Bệnh mạch vành

Khái niệm, Phân loại, yếu tố nguy cơ, triệu chứng.

Bài 3. Loét dạ dày - tá tràng

Triệu chứng, chẩn đoán.

Bài 4. Xuất huyết tiêu hoá cao

Nguyên nhân, triệu chứng.

Bài 5. Basedow

Bệnh sinh, triệu chứng.

Bài 6. Đái tháo đường

Phân loại, chẩn đoán

Bài 7. Hen phế quản

Khái niệm, bệnh sinh, triệu chứng.

Bài 8. Viêm phổi cấp tính

Phân loại, triệu chứng.

Bài 9. Chẩn đoán, điều trị hội chứng thận hư

Khái niệm, triệu chứng, chẩn đoán.

Bài 10. Viêm khớp dạng thấp

Bệnh sinh, triệu chứng.

3.2. Phần 2:

Bài 1. Tăng huyết áp

Biến chứng tăng huyết áp.

Bài 2. Bệnh mạch vành

Chẩn đoán hội chứng mạch vành cấp.

Bài 3. Loét dạ dày - tá tràng

Biến chứng.

Bài 4. Xuất huyết tiêu hoá cao

Xử trí xuất huyết tiêu hoá cao do vỡ tĩnh mạch thực quản.

Bài 5. Basedow

Chẩn đoán.

Bài 6. Đái tháo đường

Biến chứng cấp tính của đái tháo đường.

Bài 7. Hen phế quản

Chẩn đoán.

Bài 8. Viêm phổi cấp tính

Chẩn đoán.

Bài 9. Chẩn đoán, điều trị hội chứng thận hư

Điều trị.

Bài 10. Viêm khớp dạng thấp

Chẩn đoán.

3.3. Phần 3:

Bài 1. Tăng huyết áp

Điều trị.

Bài 2. Bệnh mạch vành

Điều trị hội chứng mạch vành cấp có ST chênh.

Bài 3. Loét dạ dày - tá tràng

Điều trị.

Bài 4. Xuất huyết tiêu hoá cao

Xử trí chảy máu do loét dạ dày tá tràng.

Bài 5. Basedow

Điều trị.

Bài 6. Đái tháo đường

Biến chứng mạn tính.

Bài 7. Hen phế quản

Điều trị cắt cơn hen.

Bài 8. Viêm phổi cấp tính

Điều trị.

Bài 9. Chẩn đoán, điều trị hội chứng thận hư

Bệnh sinh, phân loại.

Bài 10. Viêm khớp dạng thấp

Chẩn đoán phân biệt, điều trị.

3.4. Phần 4:

Bài 1. Tăng huyết áp

Các loại thuốc và cách phối hợp thuốc.

Bài 2. Bệnh mạch vành

Điều trị tái tưới máu trong nhồi máu cơ tim cấp.

Bài 3. Loét dạ dày - tá tràng

Các phác đồ điều trị.

Bài 4. Xuất huyết tiêu hoá cao

Cập nhật phương pháp điều trị qua nội soi trong xử trí xuất huyết tiêu hoá cao.

Bài 5. Basedow

Phân biệt Basedow, biến chứng Basedow.

Bài 6. Đái tháo đường

Điều trị đái tháo đường.

Bài 7. Hen phế quản

Điều trị kiểm soát hen.

Bài 8. Viêm phổi cấp tính

Đánh giá mức độ nặng của viêm phổi.

Bài 9. Chẩn đoán, điều trị hội chứng thận hư

Điều trị hội chứng thận hư.

Bài 10. Viêm khớp dạng thấp

Phân biệt viêm khớp dạng thấp.

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Nội, Đại học Y -Dược, Đại học Thái Nguyên, Bài giảng Bệnh học nội khoa tập 1, tập 2 (2020), NXB Đại học Thái Nguyên.

Chuyên ngành đào tạo: Sản Phụ Khoa

Môn thi: Sản Phụ Khoa

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Sản Phụ Khoa, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ Bác sĩ Nội trú ngành Sản Phụ khoa.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi Sản Phụ khoa ở trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ Bác sĩ Nội trú ngành Sản Phụ khoa.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Sản 1

Bài 1: Sinh lý phụ khoa

Hormon sinh dục nữ và chu kỳ hoạt động sinh dục bình thường.

Chu kỳ sinh lý kinh nguyệt của người phụ nữ.

Bài 2: Sinh lý thụ tinh và làm tổ của trứng

Sự di chuyển của tinh trùng và noãn trong quá trình thụ tinh.

Sự phát triển của trứng trong thời kỳ sắp xếp tổ chức và hoàn chỉnh tổ chức.

Bài 3: Thay đổi giải phẫu và sinh lý người mẹ khi có thai

Sự thay đổi ở cơ quan sinh dục của người phụ nữ khi mang thai.

Sự thay đổi toàn thân và một số hằng số sinh lý của người phụ nữ khi mang thai.

Bài 4: Chẩn đoán thai nghén

Triệu chứng chẩn đoán thai nghén 4, 5 tháng đầu.

Triệu chứng chẩn đoán thai nghén 4, 5 tháng sau.

Bài 5: Sinh lý chuyển dạ

Đặc điểm và tính chất của cơn co tử cung trong chuyển dạ.

Thay đổi về phía mẹ, thai nhi và phần phụ của thai do tác dụng của cơn co tử cung.

3.2. Phần 2: Sản 2

Bài 1: Sổ rau thường

Cơ chế bong rau và màng rau, các cách bong và sổ rau.

Các bước xử trí tích cực giai đoạn III của cuộc chuyển dạ.

Bài 2: Hậu sản thường

Thay đổi giải phẫu, sinh lý trong thời kỳ hậu sản.

Hiện tượng lâm sàng trong thời kỳ hậu sản.

Bài 3: Nhiễm khuẩn hậu sản

Các yếu tố thuận lợi và nguyên nhân gây nhiễm khuẩn hậu sản.

Chẩn đoán và xử trí các hình thái nhiễm khuẩn hậu sản.

Bài 4: Băng huyết sau sinh

Các nguyên nhân băng huyết sau sinh.

Chẩn đoán và xử trí băng huyết sau sinh.

Bài 5: Suy thai

Nguyên nhân và sinh lý bệnh của suy thai.

Triệu chứng, chẩn đoán và xử trí suy thai.

3.3. Phần 3: Sản bệnh

Bài 1: Thai chết lưu

Các nguyên nhân và đặc điểm giải phẫu bệnh của thai chết lưu.

Triệu chứng và chẩn đoán thai chết lưu.

Bài 2: Đẻ non

Nguyên nhân gây đẻ non.

Triệu chứng, chẩn đoán dọa đẻ non và đẻ non.

Bài 3: Sảy thai

Nguyên nhân gây sảy thai.

Triệu chứng, chẩn đoán dọa sảy thai và sảy thai.

Bài 4: Rau tiền đạo

Cách phân loại rau tiền đạo.

Triệu chứng, chẩn đoán và xử trí rau tiền đạo.

Bài 5: Tiền sản giật, sản giật

Triệu chứng, chẩn đoán và phân loại tiền sản giật.

Các biến chứng về phía mẹ và về phía thai của tiền sản giật.

3.4. Phần 4: Phụ khoa kế hoạch hóa gia đình

Bài 1: Rối loạn kinh nguyệt

Các hình thái của rối loạn kinh nguyệt.

Chẩn đoán và xử trí các hình thái rối loạn kinh nguyệt thường gặp

Bài 2: U xơ tử cung

Phân loại u xơ tử cung.

Triệu chứng, chẩn đoán và điều trị u xơ tử cung.

Bài 3: U nang buồng trứng

Phân loại u nang buồng trứng.

Tiến triển và biến chứng u nang buồng trứng.

Bài 4: Các biện pháp kế hoạch hóa gia đình

Chỉ định và chống chỉ định của các biện pháp tránh thai.

Cơ chế tác dụng của các biện pháp tránh thai.

Bài 5: Các phương pháp phá thai an toàn

Chỉ định và phác đồ phá thai bằng thuốc.

Tai biến và cách xử trí trong khi thực hiện thủ thuật phá thai.

4. Tài liệu ôn tập:

1. Bộ môn Sản, Đại học Y- Dược , Đại học Thái Nguyên (2022), Bài giảng Sản khoa, NXB Y học, Hà Nội.

2. Bộ môn Sản, Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên (2022), Bài giảng Phụ khoa, NXB Y học, Hà Nội.

3. Bộ môn Sản, Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên (2013), Thực hành lâm sàng Sản phụ khoa, NXB Y học, Hà Nội.

Chuyên ngành đào tạo: Nhi khoa

Môn thi: Nhi khoa

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Nhi khoa, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ Bác sĩ Nội trú ngành Nhi khoa

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi Nhi khoa ở trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ Bác sĩ Nội trú ngành Nhi khoa

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Sơ sinh - Huyết học.

Bài 1: Đặc điểm sơ sinh non tháng, cách chăm sóc.

- Những dấu hiệu nhận biết.
- Đặc điểm sinh lý một số cơ quan.
- Cách chăm sóc và nuôi dưỡng.

Bài 2: Đặc điểm sơ sinh đủ tháng, cách chăm sóc

- Những dấu hiệu nhận biết.
- Đặc điểm sinh lý một số cơ quan, một số hiện tượng sinh lý.
- Cách chăm sóc và nuôi dưỡng.

Bài 3: Thiếu máu thiếu sắt ở trẻ em

- Nguyên nhân, phòng bệnh.
- Triệu chứng.
- Chẩn đoán, điều trị.

Bài 4: Thiếu máu huyết tán

- Chẩn đoán.
- Điều trị.

3.2. Phần 2: Dinh dưỡng – Tiêu hóa

Bài 1: Suy dinh dưỡng

- Nguyên nhân, phòng bệnh.
- Triệu chứng.
- Chẩn đoán, điều trị.

Bài 2: Còi xương do thiếu Vitamin D

- Nguyên nhân, phòng bệnh.
- Triệu chứng.
- Chẩn đoán, điều trị.

Bài 3: Tiêu chảy cấp

- Nguyên nhân, phòng bệnh.
- Triệu chứng.
- Chẩn đoán, điều trị.

3.3. Phần 3: Hô hấp – tiết niệu

Bài 1: Viêm phế quản phổi

- Nguyên nhân, phòng bệnh.
- Triệu chứng.
- Chẩn đoán, điều trị.

Bài 2: Viêm cầu thận cấp

- Triệu chứng.
- Chẩn đoán, điều trị.

Bài 3: Hội chứng thận hư

- Triệu chứng.
- Chẩn đoán, điều trị.

3.4. Phần 4: Thần kinh

Bài 1: Xuất huyết não, màng não

- Nguyên nhân.
- Triệu chứng.
- Chẩn đoán, điều trị.

Bài 2: Viêm màng não mủ

- Nguyên nhân.
- Triệu chứng.
- Chẩn đoán, điều trị.

4. Tài liệu ôn tập:

1. Nguyễn Thành Trung (2018), Bài giảng Nhi khoa, tập 1, NXB Quốc Gia, Hà Nội.
2. Nguyễn Thành Trung (2018), Bài giảng Nhi khoa, tập 1, NXB Quốc Gia, Hà Nội

Chuyên ngành đào tạo: Ung thư

Môn thi: Ung thư

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành ung thư, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ Bác sĩ Nội trú ngành Ung thư.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi ung thư cơ bản (đại cương và bệnh học), tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ Bác sĩ Nội trú ngành Ung thư.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: UNG THƯ ĐẠI CƯƠNG 1

Bài 1: Nguyên nhân ung thư

- Nguyên nhân bên ngoài.
- Nguyên nhân bên trong.

Bài 2: Dự phòng ung thư

- Dự phòng bước 1.
- Dự phòng bước 2.

3.2. Phần 2: UNG THƯ ĐẠI CƯƠNG 2

Bài 3: Các phương pháp cận lâm sàng chẩn đoán bệnh ung thư

- Các phương pháp chẩn đoán hình ảnh.
- Chất chỉ điểm trong ung thư.
- Các chẩn đoán vi thể.

Bài 4: Nguyên tắc điều trị ung thư

- Các nguyên tắc chung.
- Phẫu thuật trong ung thư: Nguyên tắc, phẫu thuật chẩn đoán, phẫu thuật dự phòng, phẫu thuật điều trị.
 - Xạ trị trong ung thư: Nguyên tắc, chỉ định (cho ví dụ), ưu/nhược điểm của hai kỹ thuật xạ trị.
 - Hóa trị trong ung thư: Nguyên tắc, chỉ định (cho ví dụ).
 - Điều trị đích, liệu pháp miễn dịch.

3.3. Phần 3: BỆNH HỌC UNG THƯ 1 (CHẨN ĐOÁN)

Bài 5: Ung thư vú

- Cận lâm sàng để chẩn đoán.
- Phân loại TNM và giai đoạn theo UICC 2017 ver8.

Bài 6: Ung thư phế quản phổi

- Cận lâm sàng để chẩn đoán.

- Phân loại TNM và giai đoạn theo UICC 2017 ver8.

Bài 7: Ung thư vòm mũi họng

- Cận lâm sàng để chẩn đoán.
- Phân loại TNM và giai đoạn theo UICC 2017 ver8.

Bài 8: U lympho ác tính

- Cận lâm sàng để chẩn đoán.
- Phân loại TNM và giai đoạn theo UICC 2017 ver8.

3.4. Phần 4: BỆNH HỌC UNG THƯ 2 (ĐIỀU TRỊ UNG THƯ THEO GIAI ĐOẠN)

- Nguyên tắc chung và điều trị cụ thể ung thư theo các giai đoạn của 04 bệnh ung thư nói trên.

4. Tài liệu ôn tập:

1. Trần Bảo Ngọc, Trần Thị Kim Phượng và cs (2020), Giáo trình Ung thư học, Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên.
2. Trần Bảo Ngọc, Trần Thị Kim Phượng và cs (2022), Giáo trình Ung thư cơ bản, Giáo trình Bệnh học ung thư (tập 1) dành cho sau đại học. Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên.
3. Trần Bảo Ngọc, Trần Thị Kim Phượng và cs (2022), Giáo trình Ung thư cơ bản, Giáo trình Bệnh học ung thư (tập 2) dành cho sau đại học. Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên.
4. Bộ Y tế (2020), Quyết định 1514/QĐ-BYT ngày 01/4/2020 về Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị một số bệnh ung bướu.

Phần 4
ĐỀ CƯƠNG ÔN THI MÔN CHUYÊN NGÀNH GẦN
Ngành đào tạo: Nội khoa
Môn thi: Nhi khoa

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Nhi khoa, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ Bác sĩ Nội trú ngành Nội khoa.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi Nhi khoa ở trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ Bác sĩ Nội trú ngành Nội khoa.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Sơ sinh - Huyết học

Bài 1: Đặc điểm sơ sinh đủ tháng, cách chăm sóc

- Những dấu hiệu nhận biết
- Đặc điểm sinh lý một số cơ quan
- Cách chăm sóc và nuôi dưỡng

Bài 2: Thiếu máu thiếu sắt ở trẻ em

- Nguyên nhân, phòng bệnh
- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

3.2. Phần 2: Dinh dưỡng – Tiêu hóa

Bài 1: Suy dinh dưỡng

- Nguyên nhân, phòng bệnh
- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

Bài 2: Còi xương do thiếu Vitamin D

- Nguyên nhân, phòng bệnh
- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

Bài 3: Tiêu chảy cấp

- Nguyên nhân, phòng bệnh

- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

3.3. Phần 3: Hô hấp – tiết niệu

Bài 1: Viêm phế quản phổi

- Nguyên nhân, phòng bệnh
- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

Bài 2: Viêm cầu thận cấp

- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

Bài 3: Hội chứng thận hư

- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

3.4. Phần 4: Thần kinh

Bài 1: Xuất huyết não, màng não

- Nguyên nhân
- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

Bài 2: Viêm màng não mủ

- Nguyên nhân
- Triệu chứng
- Chẩn đoán, điều trị

4. Tài liệu ôn tập

1. Nguyễn Thành Trung (2018), Bài giảng Nhi khoa, tập 1, NXB Quốc Gia, Hà Nội.
2. Nguyễn Thành Trung (2018), Bài giảng Nhi khoa, tập 1, NXB Quốc Gia, Hà Nội.

Ngành đào tạo: Nhi khoa

Môn thi: Nội khoa

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành nội khoa, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ Bác sĩ Nội trú ngành Nhi khoa.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi nội khoa, tương đương trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ Bác sĩ Nội trú ngành Nhi khoa

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1:

Bài 1. Tăng huyết áp

Chẩn đoán, phân độ tăng huyết áp, nguyên nhân, phân tầng nguy cơ

Bài 2. Bệnh mạch vành

Khái niệm, Phân loại, yếu tố nguy cơ, triệu chứng

Bài 3. Loét dạ dày - tá tràng

Triệu chứng, chẩn đoán

Bài 4. Xuất huyết tiêu hóa cao

Nguyên nhân, triệu chứng

Bài 5. Basedow

Bệnh sinh, triệu chứng

Bài 6. Đái tháo đường

Phân loại, chẩn đoán

Bài 7. Hen phế quản

Khái niệm, bệnh sinh, triệu chứng

Bài 8. Viêm phổi cấp tính

Phân loại, triệu chứng

Bài 9. Chẩn đoán, điều trị hội chứng thận hư

Khái niệm, triệu chứng, chẩn đoán

Bài 10. Viêm khớp dạng thấp

Bệnh sinh, triệu chứng

3.2. Phần 2:

Bài 1. Tăng huyết áp

Biến chứng tăng huyết áp

Bài 2. Bệnh mạch vành

Chẩn đoán hội chứng mạch vành cấp

Bài 3. Loét dạ dày - tá tràng

Biến chứng

Bài 4. Xuất huyết tiêu hoá cao

Xử trí XHTH cao do vỡ Tĩnh mạch thực quản

Bài 5. Basedow

Chẩn đoán

Bài 6. Đái tháo đường

Biến chứng cấp tính

Bài 7. Hen phế quản

Chẩn đoán

Bài 8. Viêm phổi cấp tính

Chẩn đoán

Bài 9. Chẩn đoán, điều trị hội chứng thận hư

Điều trị

Bài 10. Viêm khớp dạng thấp

Chẩn đoán

3.3. Phần 3:

Bài 1. Tăng huyết áp

Điều trị

Bài 2. Bệnh mạch vành

Điều trị hội chứng mạch vành cấp có ST chênh

Bài 3. Loét dạ dày - tá tràng

Điều trị

Bài 4. Xuất huyết tiêu hoá cao

Xử trí XHTH cao do loét dạ dày tá tràng

Bài 5. Basedow

Điều trị

Bài 6. Đái tháo đường

Biến chứng mạn tính

Bài 7. Hen phế quản

Điều trị cắt cơn hen

Bài 8. Viêm phổi cấp tính

Điều trị

Bài 9. Chẩn đoán, điều trị hội chứng thận hư

Bệnh sinh, phân loại

Bài 10. Viêm khớp dạng thấp

Chẩn đoán phân biệt, Điều trị

3.4. Phần 4:

Bài 1. Tăng huyết áp

Các loại thuốc và cách phối hợp thuốc

Bài 2. Bệnh mạch vành

Điều trị tái tưới máu trong nhồi máu cơ tim cấp

Bài 3. Loét dạ dày - tá tràng

Các phác đồ điều trị

Bài 4. Xuất huyết tiêu hóa cao

Cập nhật phương pháp điều trị qua nội soi trong xử trí XHTH cao

Bài 5. Basedow

Phân biệt Basedow, biến chứng basedow

Bài 6. Đái tháo đường

Điều trị đái tháo đường

Bài 7. Hen phế quản

Điều trị kiểm soát hen

Bài 8. Viêm phổi cấp tính

Đánh giá mức độ nặng của viêm phổi

Bài 9. Chẩn đoán, điều trị hội chứng thận hư

Điều trị hội chứng thận hư

Bài 10. Viêm khớp dạng thấp

Phân biệt viêm khớp dạng thấp

4. Tài liệu ôn tập

1. Bộ môn Nội, Đại học Y dược Thái Nguyên (2020), Bài giảng Bệnh học nội khoa tập 1, tập 2, NXB Đại học Thái Nguyên.

Ngành đào tạo: Ngoại khoa, Chẩn đoán hình ảnh

Môn thi: Sản phụ khoa

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Sản Phụ khoa, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ Bác sĩ Nội trú ngành Ngoại khoa và Chẩn đoán hình ảnh.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi Sản Phụ khoa ở trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ Bác sĩ Nội trú ngành Ngoại khoa và Chẩn đoán hình ảnh.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Sản cơ sở

Bài 1: Thay đổi giải phẫu và sinh lý người mẹ khi có thai

Sự thay đổi ở cơ quan sinh dục của người phụ nữ khi mang thai.

Sự thay đổi toàn thân và một số hằng số sinh lý của người phụ nữ khi mang thai.

Bài 2: Chẩn đoán thai nghén

Triệu chứng chẩn đoán thai nghén 4, 5 tháng đầu.

Triệu chứng chẩn đoán thai nghén 4, 5 tháng sau.

Bài 3: Sinh lý chuyển dạ

Đặc điểm và tính chất của cơn co tử cung trong chuyển dạ.

Thay đổi về phía mẹ, thai nhi và phần phụ của thai do tác dụng của cơn co tử cung.

3.2. Phần 2: Sản khó

Bài 1: Sảy thai

Các nguyên nhân gây sảy thai.

Triệu chứng, chẩn đoán dọa sảy thai và sảy thai.

Bài 2: Băng huyết sau sinh

Các nguyên nhân băng huyết sau sinh.

Chẩn đoán và xử trí băng huyết sau sinh.

Bài 3: Suy thai

Nguyên nhân và sinh lý bệnh của suy thai.

Triệu chứng, chẩn đoán và xử trí suy thai.

3.3. Phần 3: Sản bệnh

Bài 1: Chữa trứng và theo dõi sau nạo trứng

Triệu chứng và chẩn đoán chữa trứng.

Cách xử trí chữa trứng và theo dõi sau nạo trứng.

Bài 2: Rau tiền đạo

Cách phân loại rau tiền đạo.

Triệu chứng, chẩn đoán và xử trí rau tiền đạo.

Bài 3: Vỡ tử cung

Triệu chứng, chẩn đoán dọa vỡ và vỡ tử cung.

Xử trí, dự phòng dọa vỡ và vỡ tử cung.

3.1. Phần 4: Phụ Khoa KHHGD

Bài 1: Các biện pháp kế hoạch hoá gia đình

Chỉ định và chống chỉ định của các biện pháp tránh thai.

Cơ chế tác dụng của các biện pháp tránh thai.

Cách phát hiện, xử trí các tác dụng phụ và biến chứng của các biện pháp tránh thai.

Bài 2. Sa sinh dục

Phân tích được cơ chế bệnh sinh và nguyên nhân của sa sinh dục.

Trình bày được triệu chứng, chẩn đoán và xử trí sa sinh dục.

Bài 3: U nang buồng trứng

Phân loại u nang buồng trứng.

Tiến triển và biến chứng u nang buồng trứng.

4. Tài liệu ôn tập:

1. Bộ môn Sản, Đại học Y- Dược , Đại học Thái Nguyên (2022), Bài giảng Sản khoa, NXB Y học, Hà Nội.

2. Bộ môn Sản, Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên (2022), Bài giảng Phụ khoa, NXB Y học, Hà Nội.

3. Bộ môn Sản, Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên (2013), Thực hành lâm sàng Sản phụ khoa, NXB Y học, Hà Nội.

Ngành đào tạo: Sản Phụ khoa, Ung thư

Môn thi: Ngoại khoa

1. Mục đích

Giới hạn, hệ thống lại những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành Ngoại khoa, áp dụng cho tất cả thí sinh dự thi tuyển đào tạo trình độ Bác sĩ Nội trú ngành Ung thư, và Sản Phụ khoa.

2. Yêu cầu

Chương trình ôn tập có kiến thức thuộc phạm vi Ngoại khoa ở trình độ đại học, nhằm tuyển chọn những học viên có khả năng tiếp thu tốt chương trình đào tạo trình độ Bác sĩ Nội trú ngành Ung thư, và Sản Phụ khoa.

3. Nội dung ôn tập

3.1. Phần 1: Cấp cứu bụng

Bài 1: Viêm ruột thừa

Chẩn đoán và điều trị các hình thái của viêm ruột thừa cấp

Bài 2: Thủng ổ loét dạ dày-tá tràng

Chẩn đoán và điều trị thủng ổ loét dạ dày tá tràng

Bài 3: Tắc ruột

Chẩn đoán và điều trị tắc ruột

Bài 4: Lòng ruột

Chẩn đoán và điều trị lòng ruột cấp ở trẻ còn bú

Bài 5: Chảy máu ổ loét dạ dày-tá tràng

Chẩn đoán và điều trị các hình thái của chấn thương bụng

3.2. Phần 2: Chấn thương chỉnh hình- Ngoại Thần kinh

Bài 1: Gãy đầu dưới xương quay

Chẩn đoán và điều trị gãy đầu dưới xương quay

Bài 2: Gãy hai xương cẳng chân

Chẩn đoán và điều trị gãy hai xương cẳng chân

Bài 3: Gãy cổ xương đùi

Chẩn đoán và điều trị gãy cổ xương đùi

Bài 4: máu tụ dưới màng cứng cấp tính

Chẩn đoán và điều trị máu tụ dưới màng cứng cấp tính

Bài 5: máu tụ ngoài màng cứng cấp tính

Chẩn đoán và điều trị máu tụ ngoài màng cứng cấp tính

3.3. Phần 3: Tiêu hóa- Gan mật

Bài 1: Bệnh Trĩ

Chẩn đoán và điều trị bệnh trĩ

Bài 2: Ung thư dạ dày

Chẩn đoán và điều trị ung thư dạ dày

Bài 3: Sỏi ống mật chủ

Chẩn đoán và điều trị sỏi ống mật chủ

Bài 4: Ung thư đại tràng

Chẩn đoán và điều trị ung thư đại tràng

Bài 5: Chỉ định điều trị ngoại khoa loét dạ dày-tá tràng

Chẩn đoán và điều trị loét dạ dày-tá tràng

3.4. Phần 4: Tiết niệu - Lồng ngực

Bài 1: Chấn thương thận

Chẩn đoán và điều trị chấn thương thận

Bài 2: Vết thương mạch máu

Chẩn đoán và điều trị vết thương mạch máu

Bài 3: Chấn thương ngực

Chẩn đoán và điều trị tràn máu khoang màng phổi do chấn thương

Bài 4: Sỏi thận

Chẩn đoán và điều trị sỏi thận

Bài 5: Sỏi bàng quang

Chẩn đoán và điều trị sỏi bàng quang

4. Tài liệu ôn tập:

1. Bộ môn Ngoại, Đại học Y Dược Thái Nguyên (2005), Bệnh học Ngoại khoa, NXB Y học, Hà Nội
2. Bộ môn Ngoại, Đại học Y Hà Nội (2013), Bài giảng sau đại học, NXB Y học, Hà Nội.
3. Bộ môn Ngoại, Đại học Y Dược Thái Nguyên , Bài giảng sau đại học.